

CẦM-ĐÌNH

**Vụ án**  
**VIỆT-NAM**  
**QUỐC-DÂN ĐẢNG**

NĂM 1929-1930



TÀI-LIỆU LỊCH-SỬ

*« Không thành công, thì thành nhân »*

NGUYỄN THÁI-HỌC

CẨM-ĐÌNH

VỤ ÁN  
VIỆT-NAM QUỐC-DÂN-BẢNG

NĂM 1929-1930



1950

NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-BỬU  
Số 1, đường Lê-đình-Chiểu  
HUE

TÀI-LIỆU LỊCH-SỬ



## LỜI NÓI ĐẦU

---

Cách đây 20 năm, một vụ án rất lớn đã xảy ra trên đất Việt-Nam. Ấy là vụ Việt-Nam Quốc-Dân Đảng đã làm sôi nổi dư luận trong hai năm 1929 - 1930.

Vụ án ấy không những chỉ làm cho người Việt-Nam xao-xuyến, mà đến trong các phiên Hội-đồng tại Nghị-viện Pháp cũng được đem ra bàn cãi rất ồn ào.

Báo-chí Việt-Pháp lúc bấy giờ như : Đông-Pháp, Thực-Nghiệp, Tiếng-Dân, Fran-ce-Indochine v...v... đều lấy nó làm những đầu đề rất lớn, hoặc tường-thuật, hoặc phê-bình. Mỗi buổi sáng báo phát-hành bán chạy như tôm tươi. Độc-giả xem xong tờ báo, hoặc họ chắc lưỡi thờ dài khi đọc tin những người bị bắt phần nhiều là những thanh-niên tuấn-tú ; họ mỉm cười đặc ý khi xem những

lời khai của các người ấy rất khảng-khái anh-hùng. Nhưng rồi, họ cũng không khỏi trầm ngâm nghĩ-ngợi khi hay tin những đảng-viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng ấy đã lên đoạn đầu đài....

Từ ấy đến nay, quốc-vận Việt-Nam đã trải qua bao cuộc đổi thay, nhưng tinh-thần Việt-Nam Quốc-Dân Đảng khi xuất-hiện, khi tiềm-tàng vẫn còn tồn-tại, và sẽ cùng với non sông mà sống mãi.

Tuy thế, trừ lớp người sống trong khoảng ấy, bọn thanh-niên chúng ta sau này mấy ai đã được hay biết củ-chỉ của những đảng-viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng lúc bấy giờ đã biểu-lộ một tinh-thần bất khuất-phục : chịu chết để đền ơn Tổ-quốc.

Tinh-thần ấy, phải được nêu cao và giữ vững trong bất kỳ một dân-tộc nào muốn sống còn trên trái đất.

Thu góp tài-liệu viết ra quyển sách nhỏ này, chúng tôi không có cao-vọng gì hơn là cố gắng hiến bạn đọc một tài-liệu lịch-sử với giá-trị tinh-thần như trên vừa nói.

Đúng với nhan đề : « Vụ án VIỆT-NAM QUỐC-DÂN ĐẢNG năm 1929-1930 », ít ra phải một quyển sách đến mấy trăm trang mới đủ. Vì chỉ trong một phiên tòa từ ngày 5 đến 8-8-1930 đã có đến 700 câu hỏi rồi, còn những phiên khác nữa thì chúng ta thử tưởng-tượng tập hồ-sơ ấy dày đến bậc nào.

Trong tập sách này, với mớ tài-liệu thiếu sót và việc ăn-loát khó khăn hiện-tại, chúng tôi chỉ nói qua đại-cương những điều quan-hệ và chép lại những lời khai của đôi người trọng-yếu hoặc xuất-sắc nhất lúc bấy giờ. Còn biết bao nhiêu chiến-sĩ vô-danh khác, chúng tôi đành chỉ biết giữ một phút hoài-niệm đề tưởng-vọng đến người xưa.....

Trong việc sưu-tầm tài-liệu, một phần lớn chúng tôi đã dựa theo báo-chí xuất-bản lúc bấy giờ mà nhất là tờ báo Tiếng-Dân của cụ Huỳnh thúc-Kháng, tường-thuật các phiên Hội-đồng Đề-hình hồi ấy. Ngoài ra, chúng tôi lại còn tham-khảo theo hai quyển sách : « Nguyễn Thái-Học » của ông Nhượng-Tổng xuất-bản hồi năm 1945, và quyển « Nguyễn Thái-Học và Việt-Nam Quốc-Dân

**Đảng** » của ông **Bạch-Diện** mới xuất-bản gần đây. Là một trong những người sáng-lập và đồng-thời của **VIỆT-NAM QUỐC-DÂN ĐẢNG**, các ông ấy, trong hai quyển sách trên, đã viết lại rõ-ràng lịch-sử của một đảng cách-mạng Việt-Nam với nhiều thành-tích vẻ-vang.

Duy có một điều rất đáng phàn-nàn mà tôi muốn nói ra đây là đoạn kết quyển sách của ông **Bạch-Diện**. Trong mục « **Việt-Nam Quốc-Dân Đảng tái-lập** », không biết ông **Bạch-Diện** vô-tình hay hữu-ý, đã « **chơi xấu** » các đảng-viên **Việt-Nam Quốc-Dân Đảng** qua đời, mà trong số đó có một người ai cũng biết : nhà cách-mệnh, và nhà học-giả **Việt-Nam**, là ông **Nhượng-Tống**.

Người ấy nếu không phải đồng-chí của ông **Bạch-Diện**, thì cũng là bạn rất thân. Thế mà ông **Bạch-Diện** với một ân-ý gì tôi không được hiểu, đã không ngần-ngại ám-chỉ ông **Nhượng-Tống**, nào lấy tiền của Pháp để ăn tiêu, nào tái-lập **Việt-Nam Quốc-Dân Đảng** năm 1945, liên-kết với anh em **Đại-Kiệt Quốc-gia Liên-minh** là vì sợ Nhật v.v...



Chúng tôi thiết-tưởng nếu ông Nhượng-Tống có một tâm-địa như lời ông Bạch-Điện, thì ít ra trong khoảng đời chót của ông trong mấy năm gần đây, ông Nhượng-Tống cũng đã xoay xở để kiếm một địa-vị khả-quan rồi, không cần phải sống nghèo-nàn trong nghề làm thuốc, để rồi phải chịu một cái chết rất đáng thương-tâm!

Nói như thế, tôi không có ý muốn chiêu-tuyết cho ông Nhượng-Tống, vì hồn thiêng của ông đâu có muốn phiền đến cây bút thô-vụng của tôi. Ở đây tôi chỉ trách cái cử-chỉ kếm quân-tử của ông Bạch-Điện đối với người bạn thân của ông, mà người ấy đã khuất núi rồi.

Tôi tin rằng ông Bạch-Điện cũng sẽ ăn-năn điều đó.

Viết tại Huế  
Trung-thu năm Canh-Dần  
CẨM-ĐÌNH



## PHẦN THỨ NHẤT

---

### VIỆT-NAM QUỐC-DÂN ĐẢNG

---

Vào khoảng năm 1926, sau những phong-trào vận-dộng cách-mạng quyết-liệt và hòa-bình của hai nhà chí-sĩ Phan Bội-Châu và Phan Châu-Trinh cơ-hồ tan rã, thì ở Hà-thành một nhóm trí-thức phần nhiều cựu sinh-viên trường Cao-đẳng đã noi gương các cụ, chủ-trương một cuộc cải-lương xã-hội.

Nguyễn Thái-Học, một trong những trang thanh-niên hăng-hái lúc bấy giờ, với một tấm thành-tâm đã mấy lần đưa thư và xin yết-kiến ông Toàn-quyền Đông-pháp và Thống-sứ Bắc-kỳ để bày tỏ nguyện-vọng của dân-chúng Việt-nam. Nhưng nào có ai để ý; trái lại, người ta chú ý nơi Anh: một người phản-đối chính-phủ Bảo-hộ.

Đồng thời, Phạm Quế-Lâm (Dật-Công) là một nhà nho tân-tiến cùng em là Phạm Tuấn-Tài

(Mộng-Tiên) và Hoàng Phạm-Trân (Nhượng-Tống) lập một nhà xuất-bản lấy tên là «Nam-đồng thư-xã» đề xuất-bản các sách vở với mục-dịch nâng cao dân-trí. Nhưng với bao nhiêu công-phu gạch đi viết lại để in thành sách, rồi đã có mấy người được đọc công khai! Những áng văn hoặc trước-tác, hoặc trích-dịch của họ, cuối cùng chỉ được giữ-gìn rất kỹ trong những tập hồ-sơ của các ty Liêm-phóng.

Tuy thế, nhóm người tâm-huyết ấy vẫn không thất-vọng, họ luôn luôn hăng-hái, cố đem hết tài-năng và lý-tưởng để phụng-sự giống nòi...

Mặc dầu đã bị mang tiếng «tình-nghi», họ vẫn đi lại gặp-gỡ nhau trao-đổi ý-kiến, liên-lạc với các bạn thanh-khí khắp 3 Kỳ để tìm một phương-châm cứu-quốc.

Sau nhiều lần bàn-bạc, từ công-cuộc cải-lương công-khai và hòa-hảo, họ đi đến một phương-pháp quyết-liệt hơn: «Phải sắt và máu» đó là lời của Nguyễn Thái-Học tiên-sinh.

Thế là ngày lễ Noël 25 tháng 12 năm 1927 Việt-nam Quốc-Dân Đảng ra đời.

Việt-nam Quốc-Dân Đảng thành-lập ra sao? Tôn-chỉ, mục-dịch thế nào? Ở đây, tôi xin

nhường lời cho ông Bride, chánh Chủ-tọa Hội-đồng Đề-hình xử vụ Việt-Nam Quốc-Dân Đảng trong bản cáo-trạng đọc trước phiên tòa ngày 3 tháng 7 năm 1929 :

« Việt-Nam Quốc-Dân Đảng họp ở nhà số 9  
« đường số 96 là nhà riêng của Phạm Tuấn-Tài,  
« giáo-học. Lúc đầu Tài có người anh là Phạm  
« Quế-Lâm tức Dật-công và một người bạn thân  
« là Hoàng Phạm-Trân tức Nhượng-Tống giúp  
« việc.

« Mục-dịch Đảng là in sách đề cồ-động  
« phong-trào cách-mạng.

« Buổi họp tháng 5 năm 1927, Đảng xét  
« ra Nhượng-Tống là người mẫn-cán, liền cử đi  
« Nam-kỳ giao-thiệp đề bày tỏ những mục-dịch  
« định làm, lập các chi-bộ v. v.

« Tháng 7 năm ấy họp tại Nam-đồng thư-xã,  
« do Nguyễn Thái-Học làm chủ-tọa.

« Kỳ họp tháng 9 năm ấy do Phạm Tuấn-Tài,  
« giáo-học ở Tuyên-quang làm chủ-tọa. Bàn về  
« chương-trình hành-động bài Pháp, Đảng cử  
« Nguyễn Thế-Nghiệp sang Tàu còn Phạm  
« Tuấn-Tài thì cồ-động ở Tuyên-quang.

«Ngày 11 tháng 11 là ngày lễ Chiến-thắng  
«(Fête de la Victoire) có tin binh-lính Bắc-ninh  
«rục-rịch khởi loạn; nhưng không thành.

«Ngày 24, 25 và 26 tháng 11 năm 1927,  
«Hoàng Phạm-Trân, Phạm Tuấn-Tài, Nguyễn  
«Thế-Nghiệp, Nguyễn Ngọc-Sơn họp tại nhà  
«Nguyễn Thái-Học bàn xét các ý-kiến và cách  
«tổ-chức « Việt-Nam Quốc-Dân Đảng ».

«Tháng 12 năm 1927, Nguyễn Thế-Nghiệp  
«vào Nam-kỳ để quan-sát tình-hình chính-trị,  
«khi qua Thanh-hóa có tìm Hoàng Văn-Tùng  
«và nhờ Tùng cử-động việc ấy. Còn Nhượng-  
«Tổng thì xuống Thái-bình và Phạm Tuấn-Tài  
«thì ở Tuyên-quang.

«Ban Trị-sự lâm-thời thành-lập trong buổi họp  
«ấy do Nguyễn Thái-Học làm Hội-trưởng và  
«cử đại-biêu các tỉnh, các chi-bộ và Tổng-bộ.

«Tổng-bộ có sáu ban :

1. — Ban Cử-động
2. — Ban Chiến-tranh
3. — Ban Trinh-thám
4. — Ban Kinh-tế
5. — Ban Âm-sát
6. — Ban Ngoại-giao

« Mỗi người trước khi vào Đảng, phải ký tên  
« vào một bản giấy, đại-ý như sau :

« Trước giang-sơn Việt-nam,

« Trước anh em đồng-chí,

« Tôi tên là. . . . .

« Xin gia-nhập Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, xin  
« hy-sinh cả tính-mạng và tài-sản để phụng-sự  
« Đảng. Nếu trái lời, xin chịu tử-hình ».

« Ngày 1 tháng 7 năm 1928, Đảng họp tại  
« Nam-dồng thư-xã. Trong buổi họp ấy, Đảng  
« cử Nguyễn Thái-Học làm Đảng-trưởng và  
« Nguyễn Ngọc-Sơn làm phó.

« Chương-trình hành-động định như sau :

A/ Cử đại-biểu đi liên-lạc các tỉnh miền  
biên-thù.

B/ Cử đại-biểu vào Huế yết-kiến cụ Phan  
Bội-Châu.

C/ Mở một khách-sạn để lấy lợi-tức thêm  
vào công-quỹ Đảng.

D/ Lập một tờ báo quốc-ngữ và xuất-bản  
các sách.

E/ Bắt buộc con trẻ đúng tuổi của các đảng-viên phải đi lính, đề sau này có thể lập một sư-đoàn đặc-biệt.

« Bản điều-lệ do Lê văn-Phúc và Hoàng văn Tùng thảo, in bằng thạch để phân-phát cho các đảng-viên.

« Ngày 11 tháng 11 năm 1928, Đảng họp ở Việt-nam khách-sạn số 38 phố hàng Bông.  
« Khách-sạn này được phép mở cửa hôm 26 tháng 10 năm 1928. Trước do Mỹ hữu-Đào đứng tên xin phép không được, sau Nguyễn Thái-Học phải thương-thuyết với Lê thành-Vị và hai người nữa giả vờ làm tờ hợp-đồng cử Mỹ hữu-Đào làm quản-lý rồi mới xin được phép.

« Buổi họp ở khách-sạn này, Đảng bàn việc cử ba đại-biểu sang Tàu, việc quyên tiền, việc cấp một trăm đồng cho Nguyễn Ngọc-Son để có thể từ Sài-gòn ra Bắc được; việc làm ngăn-trở ông Toàn-quyền Pasquier trước khi ngài trở qua Đông-dương v.v...

« Ngày 25 tháng 12 năm 1928, Đảng họp tại nhà số 3 đường Charbon prolongé do Nguyễn Thái-Học làm chủ-tịch và có phát



« quyền «Hồn Cách-mệnh» số II cho các đảng-  
« viên.

« Ngày 1 tháng giêng năm 1929, Đảng lại  
« họp và đặt ra hai ban : ban Lập-pháp và ban  
« Hành-chánh. Ban trên do Nguyễn khắc-Nhu  
« làm trưởng-ban và Lê xuân-Hy làm phó ;  
« ban dưới do Nguyễn thế-Nghiệp làm trưởng-  
« ban và Lê văn-Phúc làm phó.

« Chương-trình của ban Lập-pháp định như  
« sau :

a) Xét việc theo tôn-chỉ « Tam-dân chủ-  
nghĩa » và « Quốc-gia chủ-nghĩa ».

b) Xét định các kỷ-luật phải tuân theo.

c) Xét tình-hình tài-chánh.

d) Việc vay tiền.

« Nguyễn Ngọc-Son tường-trình việc đi Nam-  
« kỳ về.

« Ngày 20 tháng giêng năm 1929, Đảng họp  
« tại nhà Hoàng thúc-Gi, ở nhà số 5 đường  
« Sơn-tây, cử Chu-dương-Bình sang Tàu, cầm  
« danh-thiệp của cụ Phan Bội-Châu giới-thiệu  
« với các yếu-nhân Trung-quốc.

« Ngày 2 tháng 2 năm 1929, Đảng cũng « họp ở đây, và lần này là lần cuối cùng xét « nội-tình « Khách-sạn Việt-Nam » bị lộ là « không thể nào đứng vững được.

« Tổng-kết điều-lệ của Việt-Nam Quốc-Dân « Đảng gồm có ba mục-dịch : phá-hoại, kiến-« thiết, bình-trị.

« Kế-hoạch phá-hoại chia làm ba thời-kỳ : « phôi-thai, dự-bị và thực-hành ».

Bản cáo-trạng này có đúng với sự thật hay không ? chỉ có những người đương-sự lúc bấy giờ mới rõ. Nhưng dầu sao, đây cũng là một tài-liệu rất quý, đã nói rất rõ-ràng việc tổ-chức một đảng cách-mệnh Việt-Nam.

Hơn nữa, bản cáo-trạng trên là do những giấy tờ bắt được tại nhà các đảng-viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, và do lời khai của những người ấy mà ra, thì chúng tôi thiết-tưởng không có điều sai-thác lắm.



## PHẦN THỨ HAI

### VỤ ÁM-SÁT BAZIN

Hôm 9 tháng 2 năm 1928, nhằm vào chiều ba mươi Tết năm Mậu-thìn, tại Hà-nội đã xảy ra một vụ ám-sát vô-cùng táo-bạo.

Hồi 8 giờ tối hôm ấy, ông Bazin, một nhà tư-bản lớn đất Hà-thành, đứng đầu việc mộ phu đi Tân-đảo vừa ở nhà một cô tình-nhân ở số 110 phố Huế bước ra để lên ô-tô, thì có hai người thanh-niên bận màu xám, đầu trần, đứng chờ ông trước cửa. Một người tiến tới đưa cho ông một bức thư, ông mở ra xem, thì một người khác nhắm vào ông bắn ba phát súng lục 6,35. Ông Bazin ngã lảo trên vũng máu, một hồi sau thì tắt thở.

Súng nổ, người tài-xế hoảng-hồn nằm ép trong xe, đợi cho hai người kia đi khỏi rồi mới dám tri hô.

Nhà chức-trách đến nơi, tìm thấy bên mình ông Bazin có một bức thư, đó là một bản án

ghép ông vào tội tử-hình. Bản án ấy viết với một lối văn rất cứng-cỏi, và nét chữ, rất khó nhìn đến nỗi chẳng ai biết đó là chữ của một người đàn ông, đàn bà hay một đứa trẻ con.

Cuộc điều-tra tiến-hành rất gấp rút từ tối 30 năm Mậu-thìn qua ngày mồng 1 tháng giêng năm Kỷ-tỵ, mặc dầu hôm ấy các cửa công đều nghỉ việc. Nhưng vô hiệu quả.

Cặp thanh-niên ấy đã khéo dùng cơ-hội, trộn lẫn mấy phát súng lục trong tiếng pháo tung-bùng của ngày Tết để đưa một phạm-nhân của chế-độ cường-quyền về bên kia thế-giới !

Ai đã hạ-sát Bazin ? Thật ra cho đến ngày nay cũng chưa ai quả-quyết biết rõ tính-danh người hiệp-sĩ ấy.

Bazin chết, rất nhiều giả-thuyết được đưa ra. Người thì bảo do sự ghen-ghét cá-nhân, kẻ nói vì tình, người khác bảo do sự cạnh-tranh trong việc mộ-phu. Nhưng cuối-cùng, sở Mật-thám đã không lầm, họ quả-quyết là một vụ ám-sát có tính-cách chính-trị do một « hội kín » gây nên.

Ở đây chúng tôi tưởng nên nhắc qua tình-cảnh đồng-bào Việt-nam miền Bắc lúc bấy giờ. Vùng châu-thờ Bắc-Việt dân-cư đông-đúc, đất

hẹp, người nhiều, mỗi năm thường bị thiên-tai, bão, lụt, dân-tình rất khờ-sở. Trên thì Chính-phủ Bảo-hộ dung-dưỡng một bọn quan-trưởng—nhóm người mà cụ Phan Châu-Trinh đã mệnh-danh là một bọn ăn cướp có giấy phép—tha-hồ những-nhiều. Thêm vào đó, cái chính-sách thực-dân khôn-khéo, ám-trợ cho một bọn tư-bản thừa-co đực nước buồng câu.

Ông Bazin là một trong hạng người sau.

Ông đã phải tìm hết cách để cung-cấp đồ-đồng mỗi năm cho các sở cao-su ở Tân-đảo 8 ngàn người, và cho các sở ở Nam-kỳ đến 40 ngàn hơn-công. Mỗi người cu-li đăng tên vào sổ là ông được hưởng 15\$00. Như thế, chúng ta thử tính ông đã thu được món lợi thế nào?

Tình-trạng ấy đã gây ra bao nhiêu thê-thảm cho đồng-bào Bắc-Việt: chồng bỏ vợ, cha bỏ con, anh bỏ em. Lại còn cái nạn «mẹ mìn» dụ người đem bán cho bọn cai tìm người. Mỗi lần người ta dẫn đoàn người «tình nguyện» ấy từ Hà-nội xuống Hải-phòng, chẳng khác nào dẫn một đoàn tù đi Côn-đảo. Trên xe lửa có lính nhà binh hộ-tống, phòng sự bắt-trắc do thân-nhân họ gây ra.

Những đồng-bào khốn-nạn ấy, vì phải vật lộn

với ma đói, ma rét, mà phải đem tấm thân bán đứt cho bọn chủ đồn-diễn để kiếm miếng ăn.

Họ bị bóc-lột, hành-hạ đủ bề: nào chủ bớt lương, nào cai đánh đập. Cái hy-vọng của họ được trở về quê-quán hết sức mỏng-manh.

Trái lại, hạng người ngồi trên đầu họ thì sung-sướng đủ điều: ở nhà lâu, đi ô-tô, mỗi lần cầm đũa họ xài đến bạc nghìn, mà nào họ có nghĩ đến tiền ấy là mồ-hôi, nước mắt của đám người « không khổ ».

Trạng-thái quá chừng chênh-lệch ấy ai đã gây nên? Phải chăng đó là cả một chế-độ chính-trị và xã-hội thiếu công-bình.

Ông Bazin bị giết, đâu có phải là tại thù-oán cá-nhân. Ông đã bị tòa-án cách-mệnh ghép vào tử-tội.

Thật ra, sự trừng-trị ấy chẳng qua là một cuộc báo thù cái chính-sách bất-công đã làm cho lòng người công-phần. Nhưng dầu sao, cái chết của ông cũng đã làm cho nhà cầm-quyền tức giận, họ nhân cơ-hội ấy mà giở toang cái màn « hội-kín », và biết bao nhiêu đảng-viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng đã bị báo thù sau cái chết của ông.



## PHẦN THỨ BA

---

### CƠ MUU BẠI LỘ

---

Ông Bazin chết rồi, sở Liêm-phóng Bắc-kỳ hoạt-động rất gắt-gao. Họ cho các thám-tử đi rải khắp châu-thành Hà-nội và các tỉnh Bắc-Việt.

Họ phanh-phui khám xét nhà cửa những người «tình nghi phản-đối chính-phủ». Ngày nào cũng có người bị bắt, dân chúng sống trong bầu không-khí nặng nề.

Thật ra, trước đó không phải họ không biết có Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, cũng chẳng phải họ khoan-hồng gì mà lại dung dưỡng cho một tổ-chức với mục-dịch «phá rối trị-an». Sở dĩ họ chưa đàn-áp là vì cái chính-sách khôn-khéo chờ cho lan rộng đẽ rồi dầy tiết thì hơn.

Thì đến đây, là một cơ-hội cho họ khùng-bố thẳng tay. Rất nhiều tài-liệu trong nhà các

đảng-viên trọng-yếu Việt-Nam Quốc-Dân Đảng đều được họ lôi ra. Cái danh-từ «hội-kín» không còn bí-mật nữa, mà Việt-Nam Quốc-Dân Đảng bắt đầu từ đây được phơi ra ánh sáng. Các người cầm đầu tổ-chức ấy đều bị tống lao, hoặc phải bôn ba trốn-tránh.

Mười lăm ngày sau vụ ám-sát Bazin, ông Toàn-quyền Đông-dương ký một đạo nghị-định thiết lập một Hội-đồng Đề-hình tại Hà-nội để xử những người «âm-muru làm phản».

Phiên tòa đầu tiên họp ngày 3 tháng 7 năm 1928 xử gần 80 đảng-viên Việt-nam Quốc-Dân Đảng từ 2 năm đến 20 giam cầm. Các anh : Nguyễn-Thái-Học, Nguyễn-khắc-Nhu, Nguyễn-văn-Viên (Hà-nội), Nguyễn-văn-Viên (Bắc-ninh), Nguyễn-trường-Loan, Nguyễn-như-Y tức là Ba Y, bị xử vắng mặt.

Sau phiên tòa này, đến ngày 16 tháng 8 năm 1929, ông Toàn-quyền Đông-dương lại ký một đạo nghị-định dày hơn 20 đảng-viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng trong số ấy có các anh : Phạm Tuấn-Tài, Hoàng-thúc-Gi, Nguyễn-Ngọc-Sơn, Lê-văn-Phúc, Trương-dân-Bảo, Đào-khắc-Hưng, Hoàng-Trác, Nguyễn-thái-Trác,



Hồ-văn-Mịch, Hoàng Phạm-Trân (Nhượng-Tống), Lê-xuân-Hy, Nguyễn-văn-Năng, Trần-văn-Môn, Đặng-xuân-Tiếp, Phạm-hữu-Phùng, Nguyễn-công-Riệu, Hoàng-Hộ, Lê-văn-Chữ v. v... ngày 29 tháng 8 năm 1929 thì được lĩnh hộ-tống xuống Hải-phòng rồi đáp tàu ra Côn-đảo.

Sau những cuộc làm «ráp» như thế, người Pháp cũng tưởng Việt-Nam Quốc-Dân Đảng đã hoàn-toàn tan rã, hay chỉ còn những hoạt-động lẻ loi. Có ngờ đâu đảng Cách-mệnh ấy lại phát-triển mạnh hơn nhờ sức ủng-hộ của quần-chúng, và nhất là trong đám quân nhân Việt-nam dưới ngọn cờ nước Pháp.

Chỉ một năm sau, nghĩa là đến ngày 9 tháng 2 năm 1930 thì đảng Cách-mệnh ấy đã viết cho nước Việt-nam một trang huyết-sử trong các trận: Yên-bái, Hưng-hóa, Lâm-thao.





## PHẦN THỨ TƯ

---

### CON ĐƯỜNG QUYẾT-LIỆT

---

Sự cơ vỡ lở, các đảng-viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng bị bắt kể đến số nghìn.

Nhưng cũng may, các anh: Nguyễn Thái-Học, Đoàn-trần-Nghiệp, Nguyễn-khắc-Nhu, cô Giang v. v. . . trốn thoát được. Các anh ấy giả trang lẫn lút hoạt-động khắp các tỉnh để lấy thêm đồng-chí. Chỉ mấy tháng sau, hàng ngũ đã được củng-cố lại rất vững-vàng.

Nào ngờ công-cuộc hoạt-động ấy đã bị một tên phản đảng là Nguyễn-văn-Kính tố cáo hết cho mật-thám Pháp. Hành-vi mật người dạ thú của Kính cũng như Bùi-tiến-Mai hồi đầu năm 1929. Những cơ-quan bí mật lại bị tiết lộ, các đảng-viên bị bắt rất nhiều, một số khí-giới quan-trọng bị tịch-thâu.

Trước tình-trạng nguy-ngập như thế, một mặt Đảng ra lệnh xử-tử Nguyễn-văn-Kính, một mặt khác định vào đầu tháng 10 năm 1929 thì tổng khởi-nghĩa; sợ đề lâu anh em chán-nản rồi lại tan rã đi chăng?

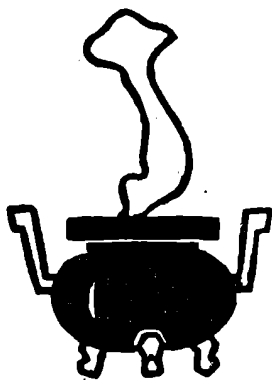
Chương-trình ấn-định xong xuôi, gần đến ngày khởi sự, thì lại gặp một tên trành hồ nữa là Nguyễn-huy-Dương phụ-trách việc đánh phá trường bay Gia-lâm tổ-giác. Thế là công việc phải đành hoãn lại cho đến tháng 2 năm 1930.

Nhưng tiếc thay! Đến giờ phút quyết-liệt này, mà hành-động lại không như-t trí, việc khởi-nghĩa tại Yên-bái vào chiều ngày 9 tháng 2 năm 1930, Hà-nội thì tối 10, Hưng-hóa Lâm-thao thì 4 giờ sáng ngày 11, việc đánh Vĩnh-bảo lại đến tối 15, vì vậy mà việc lớn đã hoàn-toàn thất-bại.

Sau các vụ này, một số lớn các người trọng-yếu của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng nữa lại bị sa vào vòng pháp-luật, một số ít thoát được sang Tàu. Nhiều làng mạc như: Cồ-am, Vồng-la, Xuân-lũng, Kham-lâm v. v... bị phá hủy hoàn-toàn, vô số đồng-bào Việt-nam vô tội đã bị chết oan!

Mạnh được yếu thua, thế thường là vậy.  
Và các chiến-sĩ Việt-nam Quốc-Dân Đảng đã  
đền nợ nước một cách hết sức anh-hùng.

Tuy-nhiên, đối với các việc tàn-phá và chém  
giết tàn-nhân sau những vụ trên, cái khẩu-hiệu  
« bác - ái » của nước Pháp đã tổn - thương  
không ít vậy.





## PHẦN THỨ NĂM

---

### TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

---

Như trên đã nói, vào khoảng đầu năm 1929, nghĩa là sau vụ ám-sát Bazin mấy hôm, Việt-Nam Quốc-Dân Đảng đã bắt đầu bị khủng-bố rồi, các đảng-viên bị bắt quá nhiều, đến nỗi nhà lao Hà - nội không có chỗ giam phải đưa bớt về Hà-đông, rồi xử lẫn và tha bớt những người không quan-hệ.

Việc bắt bớ còn tiếp-diễn mãi vì các vụ tiết-lộ liên-tiếp và nhất là sau cuộc khởi-nghĩa ở Yên-bái và các tỉnh.

Phiên họp nào của Hội-đồng Đề-hình Hà-nội và các tòa-án đệ-nhi cấp các tỉnh lúc bấy giờ cũng đều có xử đảng-viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, suốt hai năm trời không hết mà còn rải-rác trong những năm sau.

Muốn mời bạn đọc đi xem vài phiên tòa lịch-sử ấy, ở chương này, chúng tôi xin tường-thuật lại mấy phiên và lược chép lời khai của đôi đảng-viên trọng-yếu Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, mà nhiều người các bạn đã được nghe tên.

Phải thành-thật mà nói rằng trong những người này, một số đông đã viện ra chúng có để chối cãi công việc của họ đã làm, đặng che-chở cho anh em đồng-chí. Nhưng dầu sao họ cũng đã biện-hộ rất khéo-léo và hùng-hồn khi đứng trước vành móng ngựa.

Họ đã không làm tổn-thương danh-dự cá-nhân cũng như thanh-danh của Đảng.

### **Hội-đồng Đề-hình xử vụ Việt-Nam Quốc-Dân Đảng ngày 3-7-1929**

Hồi 8 giờ sáng ngày 3 tháng 7 năm 1929, Hội-đồng Đề-hình họp tại tòa-án Hà-nội (trên gác) để xử vụ Việt-Nam Quốc-Dân Đảng.

Trước giờ này, các ngã chung quanh tòa-án đều có lính sen-dầm, lính cảnh-sát, lính khố-xanh cùng các nhân-viên mật-thám Tây, Nam



đứng giữ trật-tự đề hạn chế sự cho công-chúng vào nghe xử, vì phòng tòa-án không thể rộng để chứa đủ được.

Đúng 8 giờ, sau tiếng chuông báo hiệu, Hội-đồng họp, công-chúng đều yên-lặng và đứng dậy. Ông Bride, giám-đốc các việc hành-chánh và chính-trị ở Bắc-kỳ làm chủ-tọa. Từ phòng bước, ra theo sau là ông Delsalle, Đốc-ly thành-phố Hà-nội, ông Biện-ly Nicolas, đại-úy Guet và viên lục-sự Arnoux ; ông Hoàng-hữu-Phương làm thông-ngôn. Ông Tholance, Cordier, Lafferranderie, Arnoux, Douguiét ngồi dự-thính.

Hơn bảy chục bị-cáo đều ngồi mấy dãy ghế dài trước mặt các trạng-sư. Có 7 người bị kêu án vắng mặt là : Nguyễn Thái-Học, Nguyễn khắc-Nhu, Dương-hạc-Đỉnh, Nguyễn-tường-Loan, Nguyễn-văn-Viên (Hà-nội), Nguyễn-văn-Viên (Bắc-ninh) và Nguyễn-văn-Y tức là ba Y.

Có bốn trạng-sư : Mandrette, Pascalis, Bonnard và Mansodl.

Hội-đồng họp, công chúng đều yên-lặng ngồi nghe.

Ông Bride tuyên đọc bản nghị-án, kể tội từng người một. Sau ngài đọc bản tóm-lược

điều-lệ của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và những kỳ họp cùng là chương-trình hành-động; kể đó, viên thông-ngôn Hoàng hữu-Phương đọc bản dịch ra Việt-ngữ.

Viên thông-ngôn đọc xong, ông chánh Hội-đồng Đề-hình bắt đầu hỏi các bị-cáo, lúc ấy là 9 giờ 40 phút.

Cuộc thăm-vấn bắt đầu, ông chánh Hội-đồng kêu tên từng người một, đọc các câu hỏi, những đảng-viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng lần-lượt trả lời.

**Nguyễn Ngọc-Sơn**, 27 tuổi, bán sơn, quán Gia-lâm.

— Anh là một tay chủ-động trong hội-kín V. N. Q. D. Đ., trước anh lập một tiệm bán sơn ở đây, sau anh lại đi Vientiane lập tiệm buôn khác, anh cùng Nguyễn Thái-Học lập ra Việt-nam Quốc-Dân Đảng năm 1927, anh lại đến nhà Tú Chế đề cử-động. Anh sang Xiêm tuyên-truyền cho các Việt-kiều nhập Đảng, nhưng họ từ chối, bảo đã có chân trong Đệ-tam quốc-tế bên Nga. Anh trở về Nam-kỳ lập chi-bộ ở Biên-hòa. Anh đi du-lich, tiền lộ-phí do Đảng cấp cho cả.

— Tôi đã trả lời trong tờ khai, bây giờ tôi chỉ nói qua sự quan-trọng mà thôi. Tôi là một đảng-viên thường. Tôi có đến nói chuyện với Nguyễn Thái-Học, nhưng tôi chỉ nói về chuyện buôn bán. Không phải tôi là người sáng-lập Việt-nam Quốc-Dân Đảng, vì lúc bấy giờ tôi còn ở Pháp. Đảng có sai tôi đi Vientiane lập nhà bán sơn, tôi phải đi, vì ở bên này làm không đủ ăn, mật-thám canh giữ tôi riết quá.

Đảng lại sai tôi sang Xiêm để xét tình-hình Việt-kiều bên ấy, nhân gặp lễ kỷ-niệm Phạm-hồng-Thái, tôi có đi dự lễ. Tôi phục cái lòng ái-quốc của Phạm-hồng-Thái chớ tôi không biểu-dồng-tình về hành-động của ông ta. Tôi dự lễ kỷ-niệm ông ta là tôi theo gương sùng-bái vĩ-nhân của nước Pháp.

Sau khi tôi trở về Nam-kỳ thì Hồ-văn-Mịch bị đau, tôi phải trông nom thuốc thang hơn ba tháng, nên tôi không làm gì được. Ông bảo tôi có giao-thiệp với Nguyễn-an-Ninh, nguyên sự thực có thể này: tôi có gặp ông Ninh ở một khách-sạn, tôi có nói chuyện thường với ông ta thôi, chớ tôi không bàn gì chính-trị. Tôi có đến thăm ông Tú Kiên và ông

Trần-ngọc-Phú, vì hai ông ấy là bậc danh-nhân.

**Tương-dân-Bảo**, 21 tuổi, thư-ký Việt-nam khách-sạn.

— Anh là đại-biểu chi-bộ Hải-phòng và là thủ-quỹ chi-bộ Hà-nội. Hồi tháng hai 1929, anh thay Mỹ-hữu-Đào làm quản-lý Việt-nam khách-sạn, vì thế mà anh bỏ chức hội-họa ở tòa Đốc-lý Hải-phòng và về làm việc cho Việt-Nam Quốc-Dân Đảng ở Hà-nội. Khi khám nhà anh có bắt được bức ngân-phiếu gửi cho Nguyễn Ngọc-Son và Hồ-văn-Mịch ở Nam-kỳ. Khi họp hội-đồng ở nhà Hoàng-thúc-Gi, chính tay anh viết tờ trình về tình-hình tài-chánh trong Đảng. Khi tổ-chức tổng-bộ anh được cử làm thủ-quỹ.

— Tuy tôi ít học-thức, nhưng tôi cũng hiểu ba chữ: tự-do, bình-đẳng, bác-ái; tôi muốn đem tư-tưởng ấy truyền-bá cho quốc-dân tôi. Tôi giữ chủ-nghĩa rất hòa-bình, không bao giờ tôi bạo-động cả.

Vả lại, cuộc cách-mạng là do dân-chúng gây nên, khi dân-chúng bị áp bức thì phong-trào cách-mạng nổi lên, chớ có ai mà cồ-động được.

**Nguyễn-thế-Nghiệp**, <sup>(1)</sup> 24 tuổi, sinh-viên ở Hà-nội.

— Anh là một tay chủ-động trong V. N. Q. D. Đ., một người đi tuyên-truyền chủ-nghĩa Đảng ở Thái-bình, Thanh-hóa và Vinh. Anh đã lập được một chi-bộ ở Ô-mê, có mười lăm đảng-viên. Anh giao cho đảng 15 đồng. Anh với Hoàng-văn-Tùng, Lê-văn-Phúc, đi khắp các tỉnh ở Bắc-kỳ tuyên-truyền chủ-nghĩa Đảng, nhất là hai tỉnh Lạng-son và Tuyên-quang. Anh được tổng-bộ cử làm trưởng-ban Hành-chánh. Anh đã xin lập ban ám-sát, anh đã có dính-dáng vào việc định ám-sát quan Toàn-quyền Pasquier. Anh đã vận-động để làm rối cuộc trị-an trong xứ này.

— Tôi đã trần-tình mọi lẽ về việc ngài buộc tội vừa rồi. Nay tôi chỉ nói thêm rằng tính-cách Việt-Nam Quốc-Dân Đảng là vô bạo-động. Xin ngài cứ lấy việc thành-lập đảng này mà xét thì biết rõ lời tôi nói là đúng :

1) Đảng-viên 100 người thì 99 người làm việc ở các công-sở, toàn là những người trung-

---

(1) Anh Nguyễn-thế-Nghiệp sau đó ít lâu trốn được sang Tàu và tổ-chức liền bộ-đội bên ấy.

thành với chính-phủ Pháp và những người ưa sự hòa-bình.

2) Việt-Nam Quốc-Dân Đảng thành-lập được là do phong-trào thế-giới, chứ không phải là công-cuộc của một vài người. Đảng này thành-lập sau cuộc Âu-châu đại-chiến, mục-đích Đảng là muốn nâng cao trí-thức dân-bình-dân, rồi vận-động cùng chính-phủ Pháp yêu cầu tự-trị. Nói tóm lại, thật là cái mục-đích hòa-bình.

3) Việt-Nam Quốc-Dân Đảng vận-động về chính-trị một cách ôn-hòa để làm lợi cho nước, không ưa bạo-động. Việt-Nam Quốc-Dân Đảng ngăn-ngừa việc định ám-sát ông Toàn-quyền Pasquier, việc bạo-động ở Mông-cáy và ở Cao bằng.

— Đảng các anh đã định dựng một xưởng đúc súng và lập một ban ám-sát kia mà ?

— Đảng chúng tôi đã bỏ cái chương-trình ấy. Còn như chương-trình hành-động thì không phải tự tôi làm ra, chính là công việc của tất cả đảng-viên. Chúng tôi đã in thạch bản chương-trình ấy, rồi gởi cho các đảng-viên để hỏi ý kiến. Trong đảng chúng tôi các đảng-viên đều bình-đẳng cả.

— Anh có giao-thiệp với Phi-Long, Phi-Hồ ở Quảng-tây không ?

— Tôi đã bãi bỏ cái dự-định ấy. Đảng chúng tôi không bàn đến việc ám-sát ông Toàn-quyền Pasquier. Vì cái chính-sách không phải là một cá-nhân làm ra, họ chỉ là người thi-hành cái pháp-luật đặt ra trong xứ.

**Hoàng-phạm-Trân** tức **Nhượng-Tống**, 22 tuổi, viết báo, quán ở Phủ-lý.

→ Trước anh thú-nhận hết, sau anh lại phản-cung, nhưng dầu thế nào mặc lòng, chính-phủ cũng biết anh là một yếu-nhân trong Việt-nam Quốc-Dân Đảng. Giấy má bắt được tại nhà anh đủ chứng cứ rõ-ràng anh là một người bài Pháp. Năm 1926, anh cùng Phạm Tuấn-Tài lập Nam-đồng thư-xã, viết những sách truyền-bá tư-tưởng cách-mệnh. Anh lại làm truyền-đơn giao cho Trúc-Khê đi phân-phát. Anh giao-thiệp với những giáo-học bị tình-nghi ở Nam-kỳ. Sự bạo-động của quân lính ở Bắc-ninh làm cho anh thêm hăng-hái. Anh có chân trong chi-bộ đầu tiên của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, Anh lại dịch những sách có tư-tưởng bài Pháp.

— Tôi có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, tôi có trước-thuật nhiều sách vở, nhưng những sách tôi làm đều đúng với chỉ-dụ định quyền ngôn-luận trong xứ, đến khi ông Phạm Tuấn-Tài bị đày đi Tuyên-quang thì tôi không làm việc ở Nam-đồng thư-xã nữa. Tôi có cùng với Hồ-văn-Mịch và Phạm Ngọc-Sơn lập ra chi-bộ Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, nhưng tôi không phải là người trong Tổng-bộ.

Tôi xin Hội-đồng lấy sự công-bình mà xét. Về phần tôi được tha hay không, sự ấy quan-hệ rất nhỏ, nhưng có quan-hệ đến danh-dự nước Pháp, vậy xin Hội-đồng thận-trọng cho.

— Đây không phải là diễn-đàn. Mời anh về chỗ.

**Phạm tuấn-Tài**, 26 tuổi, giáo-học ở Tuyên-quang.

— Vào hồi tháng 7 năm 1927 anh cùng với Nhung-Tống lập ra Nam-đồng thư-xã. Nhiều quyển sách anh ra là bị cấm. Rồi sau lại có Nguyễn-thế-Nghiệp, Nguyễn Ngọc-Sơn, Hồ văn-Mịch là những người đồng-chí với anh. Anh đã phát truyền-đơn ở Hải-phòng, khi khám nhà anh không bắt được tang chứng, gì nhưng



chính-phủ nghi anh nên mới đòi anh lên Tuyên-quang. Ở tỉnh này, anh cũng vận-động lập đảng cách-mệnh.

— Trước khi tôi thú-nhận, xin ngài cho phép tôi nói rõ cái chương-trình hành-động của đảng tôi.

— Tôi đã biết cái chương-trình hành-động của đảng anh rồi, anh không phải nói nữa.

— Mục-dịch của chúng tôi là muốn khuếch-trương về đường đức-dục, trí-dục cho anh em trong nước. Việc làm không có gì ám-muội cả. Tôi chỉ là một đảng-viên thường thôi; không phải là một yếu-nhân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng. Tôi có sáng lập nhà xuất-bản thì có, tôi không chối. Nhưng các sách mà chúng tôi soạn ra, không ngoài vòng pháp-luật, Nếu tôi là một yếu-nhân của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng thì không đời nào tôi lại chịu đi làm với chính-phủ, lương tháng 5, 6 chục đồng, mà lại phải đến những nơi nước độc, đau ốm luôn.

Nếu nước Pháp có cấm người ta miễn sự tự-do, thì tôi là người có tội; nếu không, thì nên tha cho tôi. Vì tôi oan, trong bốn tháng nay tôi vô-tội mà lại đã bị giam-cầm trong ngục tối.

— Anh yêu-mến tự-do, mà anh không biết trọng sự tự-do của người khác, vì anh đã đề-nghị lập ban ám-sát.

— Ban ám-sát chỉ là một ban bù-nhìn, tôi không biết Tổng-bộ có lập ra ban ấy không, Chứ như ý-kiến tôi thì ban ấy là một phương-sách hăm-dọa của những kẻ hèn. Tôi xin nhắc lại rằng ban ấy chỉ là một ban bù-nhìn.

— Anh còn muốn nói gì nữa không? Anh đã diễn-thuyết nhiều rồi. Tôi anh đã rành-rành ra đó, anh còn chối sao được.

— Tôi còn muốn nói nữa đề bày tỏ ý-kiến, song nếu ngài không cho phép thì tôi về chỗ.

**Ngô-thúc-Địch**, 29 tuổi, Tham-tá lục-sự ở Tuyên-quang, sinh tại Hà-đông.

— Tại sao anh là Tham-tá lục-sự mà anh lại vào một đảng bài Pháp đề định ám-hại quan trên là những người đối với anh bao giờ cũng có lòng yêu-mến?

— Tôi vào Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và đã khai rõ cả trong bản kháng-nghị rất dài mà tôi đã nạp trình với các ngài rồi. Mục-dịch của đảng chúng tôi như ngài đã biết rõ ở điều-lệ

và chương-trình. Hồi tôi thay Phạm-tuấn-Tài làm chi-bộ trưởng ở Tuyên-quang thì tôi vẫn chưa rõ điều-lệ mới, chú cứ theo điều-lệ cũ thì đảng chúng tôi thật chỉ có mục-dịch hòa-bình như ngài đã biết. Theo ý tôi, thì Đảng chẳng có điều gì phạm vào điều 87 và 89 trong bộ Hình-luật cả.

Chúng tôi cũng chưa mua súng đạn, chúng tôi cũng chưa bạo-dộng, mới là việc dự-dịnh thôi. Vậy chưa có thể gọi là bạo-dộng được. Ngài bảo tôi có dự kỳ hội-đồng ở Lạc-đạo thì có thật, nhưng tôi sợ-dĩ phải về họp kỳ hội-đồng ấy, là vì nghe tin trong Đảng có người muốn tính việc bạo-dộng, nên tôi phải về đề ngăn-cản anh em đừng làm việc ấy.

Tôi chỉ là một đảng-viên thường thôi. Tôi làm chi-bộ trưởng chi-bộ Tuyên-quang là do anh em bầu lên và chỉ có trong một tháng thôi.

Việc Nguyễn Thái-Học rủ sang Tàu, tôi không nhận.

**Nguyễn-dăng-Khoa**, 28 tuổi, làm ruộng, sinh-quán Vĩnh-yên.

— Anh có chân trong chi-bộ Việt-Nam Quốc-Dân Đảng ở Vĩnh-trường và là đại-biểu tại

Tổng-bộ. Anh là bạn thân của Nguyễn Thái-Học. Anh nói rằng không quen biết những người cáo-giác anh, chỉ có gặp họ ở nhà Nguyễn Ngọc-Sơn là nơi anh đến mua sơn mà thôi.

— Trước khi tôi cãi, xin phép các ngài ghi những lời khai của tôi cho đúng, phòng khi tôi còn chống án.

*Viên thông-ngôn.* — Thế thì trước anh nói láo à ?

— Ông nói thế là vô-phép, tôi có nói láo đâu ? Nếu chính-phủ lấy công-lý mà xét, thì Hội-đồng nên hỏi các người vu cáo cho tôi.

*Ông Chánh-án.* — Vô-ích, không cần phải hỏi.

— Nếu các ngài không cho hỏi các người kia, thì các ngài cứ việc xử, dù phạt khổ-sai hay xử-tử, tôi cũng vui lòng, vì tôi là một người dân Việt-nam, hiện là một nước yếu, tính mệnh của tôi và của anh em chúng tôi đều ở trong tay người Pháp cả, tùy người Pháp xử liệu.

— Anh chỉ được nói riêng về phần anh mà thôi, không được nói « chúng tôi ». Những cử-chỉ của anh trước Hội-đồng không ai có thể chống cãi cho anh được.

*Lời biện-hộ của Trạng-sư Pascalis*

Sau khi ông Bride làm xong cuộc thăm-vấn, các Trạng-sư lần lượt biện-hộ cho các bị-cáo-nhân. Trong đó có Trạng-sư Pascalis cãi rất hùng-hồn, ông tỏ ra rất hết lòng với các bị-cáo. Ông đứng dậy nói :

— Thưa ông chánh Hội-đồng,

Ở trước mặt chúng ta đây có một bọn thiếu-niên bị tình-nghi là đảng-viên của một đảng cách-mệnh là Việt-Nam Quốc-Dân Đảng.

Hội kín ấy theo như tòa Dự-thẩm xét thì có thực. Mục-dích của hội này là để làm cách-mệnh, cùng nhau hội-hợp để mưu-đồ sự độc-lập của nước Việt-nam. Nhưng theo như chương-trình hành-động thì còn ở trong thời-kỳ phá-hoại; vả chẳng, đảng này dự-định rằng, nếu tìm hết cách yêu-cầu mà không được độc-lập thì bất đắc-dĩ mới phải dùng đến chính-sách bạo-động. Vậy thì ở trong thời-kỳ này, ta có thể nói trước rằng cái đảng ấy chưa có. Những kẻ này mà nuôi được cái tư-tưởng ấy, cũng là chịu ở ảnh-hưởng học-thuyết của các nhà đại cách-mệnh nước Pháp như : Voltaire, Montesquieux, Rousseau, Mme Roland. Nhưng tiếc rằng họ không

xét kỹ mà thành ra lắm đường lạc lối. Cũng như Rousseau, tuy là kẻ có tài thực, nhưng lại là một anh ngôn-cuồng, cho đến lúc chết cũng vẫn ngôn-cuồng. Cái ngôn-cuồng ấy bọn thiếu-niên này tiêm-nhiễm lấy, mong cho nước Việt-nam thành một nước có thể chống chọi lại phong-trào thế-giới.

Nhưng xin ông Chánh Hội-đồng thử ngó lại xem những người bị-cáo đây phần nhiều là những giáo-viên, thư-ký, và một đôi người trong quân đội, thì có thể lực gì mà theo đuổi trong công cuộc to tát ấy? Chẳng qua là tại họ không tự-tri mà thôi. Còn bản điều-lệ của đảng này, phải chăng là tự họ làm ra? Câu chuyện lập ra Việt-nam khách-sạn để làm tài-chánh, thì các ngài thử đọc lại tình hình tài-chánh của khách-sạn ấy cũng đủ biết việc này là một việc rất đáng buồn cười.

Vậy các ngài nên lấy lượng khoan-hồng mà tha-thứ cho họ.

**Hội-đồng Đề-hình xử vụ Yên-bái**  
**ngày 28-3-1930**

8 giờ sáng hôm 28-3-1930, Hội-đồng Đề-hình họp để xử vụ biến-động ở Yên-bái.

91 người bị-cáo do một toán lính dẫn đến trước Hội-đồng, ông chánh-án hỏi từng người một, và các người bị-cáo lần-lượt trả lời :

**Nguyễn Thái-Học.** — Tôi nhận cả trách-nhiệm trong những cuộc biến-động vừa rồi. Chính tôi đã chủ-trương cuộc biến-động ở Yên-bái, cũng chính tôi đã chủ-tọa cuộc hội-nghị ở Lạc-đạo. Chỉ có tôi mới là tay chính trong các cuộc biến-động.

**Nguyễn-thị Bắc.** — Tôi gia-nhập Việt-Nam Quốc-Dân Đảng là vì tôi thương nước Nam của tôi.

**Phó đức-Chính.** — Tôi có cùng Nguyễn Thái-Học và Nguyễn-khắc-Nhu làm việc trong Trung-ương Đảng-bộ Việt-Nam Quốc-Dân Đảng. Chính tôi đã đi tuyên-truyền khắp các tỉnh để lấy đảng-viên, và cũng tự tôi in những truyền-đơn để cổ-xúy phong-trào cách-mệnh.

Tòa hỏi xong, các thầy-kiện thay phiên nhau biện-hộ cho các bị-cáo, họ cãi rất lâu cho đến 5 giờ chiều mới giải-tán.

Sáng sớm hôm sau (29-3), Hội-đồng họp lại. Các bị-cáo đều bị xiềng tay dẫn đến. Ông Chánh Hội-đồng chò họ nói thêm.

Liên đó, cô Bắc đứng dậy nói : « Xin Hội-đồng tha cho tôi, vì tôi chỉ mưu-đồ cho nền độc-lập của nước Việt-Nam chớ không có ý gì phá trật-tự cả ; còn nếu Hội-đồng kết án tử-hình tôi, thì cho tôi được chết như bà Jeanne d'Arc ».

Nguyễn Thái-Học đứng dậy nói tiếp : « Tôi xin lãnh cả trách-nhiệm trong các cuộc biến-động vừa rồi, tôi xin cùng cha mẹ anh em tôi chịu chết theo bộ luật Gia-Long, mà xin tha cho những người theo tôi, vì họ là những người vô tội ».

9 giờ Hội-đồng Đề-hình tuyên án.

44 người bị tử-hình :

Nguyễn Thái-Học, Phó-đức-Chính, Bùi-tư-Toàn, Nguyễn-hát-Thân, Bùi-văn-Chuân, Vũ-Thích, Nguyễn-Án, Lê-văn-Tự, Nguyễn-đình-Hiên, Nguyễn-ngọc-Tập, Nguyễn-tư-Giật, Nguyễn-văn-Tín, Hà-văn-Lao, Đào-văn-Nhít, Đặng-hữu-Hiến, Nguyễn-văn-Ty, Nguyễn-văn-Ông, Lê-văn-Tự, Bùi-văn-Du, Bùi-văn-Tuyết, Cao-văn-Chính, Mai-viết-Chính, Hoàng-văn-Vọng, Ngô-văn-Du, Lê-văn-Khôi, Hà-Cập, Nguyễn-văn-Tĩnh, Nguyễn-văn-Tiền, Đỗ-văn-



Tư, Nguyễn-văn-Kiên, Lê-xuân-Huy, Nguyễn-văn-Toàn, Nguyễn-đắc-Bằng, Nguyễn-văn-Chu, Nguyễn-như-Thông, Nguyễn-như-Liên (Ngọc-Tĩnh) Vũ-xuân-Kiểm, Trần-đức-Tài, Hoàng-công-Tiến, Bùi-xuân-Mai, Ngô-thanh-Thuyết, Ngô-hải-Hoàng, Nguyễn-văn-Thịnh, Nguyễn-đắc-Liên.

5 người bị dày chung thân :

Nguyễn-thị-Bắc, Nguyễn-chấp-Trung, Nguyễn-khắc-Lương, Nguyễn-trung-Dương, Đặng-văn-Thịnh.

33 người bị khổ sai chung thân :

Nguyễn-văn-Can, Lê-Sưu, Nguyễn-xuân-Nghiêm, Nguyễn-hữu-Giao, Phạm-văn-Thiều, Lê-dình-Ái, Vũ-văn-Minh, Bùi-văn-So, Phạm-Lương, Nguyễn-văn-Huê, Nguyễn-văn-Tích, Lê-tấn-Khai, Lương-như-Trượt, Trần-Quát, Phan-Trương, Trịnh-văn-Trung, Nguyễn-văn-Thúc, Phạm-văn-Lo, Nguyễn-tác-Vương, Trịnh-văn-Trác, Trịnh-quang-Da, Thái-gia-Sa, Phạm-văn-Thu, Hoàng-văn-Cư, Trần-dình-Thuyết, Nguyễn-Doan, Bùi-xuân-Đàm, Nguyễn-khắc-Dong, Phạm-văn-Đan, Hoàng-văn-Lam, Nguyễn-văn-Đàn, Nguyễn-quốc-Toàn, Nguyễn-văn-Huê.

9 người bị 20 năm khổ sai.

1 người bị 5 năm khổ sai.

Trù Phó-đức-Chính ra, còn mọi người đều chống-án lên Hội-đồng Bảo-hộ.

### Hội-đồng Đề-hình xử vụ Việt-Nam Quốc-Dân Đảng ngày 5-8-1930

Ngày 5 tháng 8 năm 1930, Hội-đồng Đề-hình họp tại Tòa-án (phòng Thượng-thẩm trên gác) để xử 154 người bị cáo ; nhưng chỉ có 148 người ra trước Hội-đồng, còn 6 người nữa đang trốn. Trong số 148 người này có mấy đảng-viên Cộng-sản và ít người trong Thanh-niên Cách-mệnh Đồng-chí hội.

Mới sáng sớm, các nhân-viên sở Liêm-phóng, sở Sen-dâm và sở Cảnh-sát đã chia nhau canh gác các ngã đường và chung quanh Tòa-án. Ông Chánh Cẩm Bancy và Đại-úy Serre sở Sen-dâm trông nom việc giữ trật-tự.

Trong Tòa-án cũng có đủ viên-chức trông nom canh gác.

Phòng Hội-đồng lại có thêm cả một toán lính Tây ở cơ thuộc-địa số 9 và một toán lính khố xanh bằng súng đứng chung quanh.

Đúng 7 giờ rưỡi, 148 bị-cáo nhân do một toán lính khố xanh và mấy viên Thanh-tra mật-thám áp-giải từ nhà pha Hỏa-lò ra Tòa-án. Suốt dọc đường có lính Cảnh-sát đứng trông nom.

Thính-giả thì chỉ những phóng-viên các báo và thân-nhân các bị-cáo mà thôi, còn không ai được phép vào nghe xử.

Trước khi vào phòng, mọi người đều bị khám soát rất cẩn thận.

8 giờ 20 phút, Tòa-hợp, ông Giám-đốc Chính-trị Poulet Osier ngồi ghế chủ-tọa, bên tay phải Ngài là ông Đốc-ly Thành-phố Hà-nội Tholance và Đại-úy Guillaumin, bên tay trái Ngài là ông Biện-ly Godin, ông Stallier ngồi ghế Lạc-sự và ông Duvillier giữ việc thông ngôn.

Khi các viên-chức ra phòng Hội-đồng, mọi người đều đứng dậy chào theo như lệ thường.

Sau khi an-tọa, viên thông-ngôn hỏi căn cước các bị cáo hơn nửa tiếng đồng hồ.

9 giờ 25 phút hỏi xong căn cước các bị-cáo nhân, viên Lạc-sự Stallier đứng dậy đọc bản cáo

trạng bằng tiếng Pháp, (ông Duvillier dịch ra Việt-ngữ.

10 giờ 10 phút, mới bắt đầu hỏi cung các bị-cáo nhân. Lúc này các bị-cáo mới được tháo xích để trả lời.

### *Bản cáo-trạng*

Tất cả 154 người xử phiên tòa hôm nay là can vào những tội sau này :

76 người can vào tội : « Trong mấy năm : 1927, 28, 29, 30 có chân trong « Việt-Nam Quốc-Dân Đảng » là một đảng mà mục-đích đánh đổ chính-phủ Đông-dương và xui dân dùng khí-giới làm loạn, đảng ấy lại đã thi-hành nhiều việc để đạt ý nguyện ». Trong số 76 người này có :

Nguyễn-văn-Nho (em Nguyễn Thái-Học), Đoàn-trần-Nghiệp (tức Doãn, tức Ký con), Phạm-văn-Khuê (tức cai Khuê) và một người đàn bà là Nguyễn-thị-Thuyết.

43 người can tội : « Đã có chân vào một hội mục-đích là phá-hoại hay thay đổi Chính-phủ Đông-dương và xui dân dùng khí-giới

chống lại chính-phủ. Trong số này có Đoàn kiểm-Điểm tức Thanh-Hoa, đã được đóng lon quan ba trường Hoàng-phố bên Tàu.

14 người can vào tội « âm-mưu xâm-phạm tính-mệnh và tài-sản của người khác ». Trong số này có Nguyễn-văn-Nho, Ký Con, cai Khuê và Lương-ngọc-Tôn.

6 người can vào tội « đã dấu chứa trong nhà những tay cách-mạng mà nhất là Nguyễn-Thái-Học, Phó-đức-Chính, Nguyễn-văn-Nho, Ký Con ». Trong số này có một người đàn bà là Dương-thị-Hạnh.

13 người can vào tội : « Ngày 10 tháng 2 năm 1930, đã ném bom vào bót cò quận thứ nhất và trong trại lính Cảnh-sát Hà-nội ». Trong số này cũng có Ký Con.

22 người can vào tội : « Đã làm hoặc tàng-trữ tạc đạn mà không có giấy phép ». Trong số này cũng có Ký Con và Dương-thị-Hạnh.

13 người can vào tội « hôm 10 tháng 2 1930, đã âm-mưu ám-sát viên đội Duchemin ».

Trong số này cũng có Ký Con và Nguyễn-văn-Nho.

1 người can vào tội «ám-sát Nguyễn-văn-Kính ở vườn Bách-thú Hà-nội». Người ấy là Ký Con.

6 người can vào tội «cướp ô-tô ở Mỹ-lâm». Trong số ấy có Nguyễn-văn-Nho, Ký Con và Lương-ngọc-Tôn.

3 người can vào tội «ám-sát ông Giáo Du» là Nguyễn-văn-Nho, Ký Con và Nguyễn-văn-Triệu.

1 người can vào tội «ám-sát Vương-trọng-Phước» là Cai Khuê.

1 người can vào tội «mưu sát Đội Dương» là Ký Con.

1 người là Lương-ngọc-Tôn can vào ba tội sau này, trong một ngày 10-2-1930: «Toan giết viên Đội Saint Genis đang đứng gác trên cầu sông Cái»;

«giết tên Trần-văn-Trúc và Nguyễn-văn-Trọng»; và «toan giết Nguyễn-văn-Thiệp, vì ba người này đuổi theo mình mà bắt.

3 người can vào tội: «Đêm 11-5-1930, giết Nguyễn-văn-Ngọc ở Hải-phòng».

6 người can vào tội «ăn cắp súng ở Đáp-cầu».

6 người can vào tội «đánh phá Yên-bái».

1 người can vào tội «toan giết viên Thanh-tra Mật-thám Rouan.

Từ ngày 5 cho đến 8-8-1930, trong ba ngày liên-tiếp, Hội-đồng tiếp-tục thăm-vấn các bị-cáo, mãi đến phiên tòa chiều ngày 8, mới đọc các câu hỏi.

### *Cuộc thăm vấn*

**Nguyễn-văn-Bảo tức Quốc-Bảo**, nhận có chân trong Việt-nam Quốc-Dân Đảng và có tổ-chức Học-sinh đoàn, Lúc ra tòa, anh khai mình làm cách-mệnh là để đánh đổ chính-phủ Pháp, vì là người Việt-nam chẳng lẽ ngồi khoanh tay chờ chết.

**Trịnh-tam-Tính**, nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng, nhưng không phải ở ban Âm-sát.

**Phạm-hữu-Nhạ**, nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và có đến họp ở bến đò Mỹ-lộc chực đánh phá Phả-lại. Trước sau anh nhận hết, không chối điều gì.

**Vũ-văn-Tân**, nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, vào Đảng từ tháng 12 năm 1929 do Phó-đức-Chính, Nguyễn-văn-Khôi tức Thanh-giang tổ-chức.

Về các tội Hội-đồng buộc, anh nhận hết, không chối điều gì.

**Nguyễn-xuân-Tích**, nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng; Anh nói thêm rằng xét ra mình chẳng có tội gì với chính-phủ cả, nhưng đối với Đảng lại là người có tội lớn.

**Phạm-quang-Phú** tức Sáu, nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và nói đó là lẽ cố-nhiên, vì mình là người Việt-Nam.

**Ngô-văn-Túy**, nói rằng Hội-đồng Đề-hình thay mặt nước Pháp mà xử việc này, thì lấy công-lý mà xử. Anh nói : tự xét mình là người vô tội, còn đối với anh em cách-mệnh thì thật là xấu hổ với lương-tâm.

**Nguyễn-văn-Dương**, nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và mục-dịch Đảng là để cứu nước Việt-nam. Vậy đã là người Việt-nam thì vào Đảng ấy là cái nghĩa-vụ của mình.



**Nguyễn-bá-Tâm**, nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và có ném bom ở bót Hàng Đậu đêm 10-2-1930, để làm ngăn trở việc đem lính lên cứu-viện ở Yên-Bái.

**Nguyễn-văn-Liên**, nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và có ném bom ở bót Hàng Đậu đêm 10-2-1930. Vì anh nói hăng quá, nên ông Chánh Hội-đồng bảo giải ngay về nhà pha Hỏa-lò.

**Mai-duy-Xúng**, nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và có ném bom ở sở Sen-dầm Hà-nội đêm 10-2-1930. Anh nói hăng quá, nên cũng bị giải ngay về nhà pha Hỏa-lò.

**Nguyễn-văn-Tiếp**, khi vừa nghe gọi tên mình thì liền dợ tay lên hô to: «Việt-Nam Cách-mệnh vạn-tuế».

Ông Chánh-án hỏi có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng không? thì anh nhận có. Hỏi có giết ông Nguyễn-huy-Du không? anh nhận có, nhưng không phải tự mình hạ-sát. Hỏi việc cướp ô-tô Mỹ-lâm, thì anh nói lấy tiền thiên-hạ làm việc thiên-hạ, chứ không phải cướp của giết người.

Vì anh nói hăng quá nên cũng bị giải ngay về nhà pha Hỏa-lò.

**Nguyễn-minh-Luân**, nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và có ném bom vào sở Sen-dặm Hà-nội.

Anh nói hăng quá, nên cũng bị giải ngay về nhà pha. Khi ra cửa, anh hô to : « Việt-nam Cách-mệnh muôn năm ».

**Đào-trần-Nghiệp tức Ký Con**, đồng dục nhận mình có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng. Đã ra lệnh làm bom ở Thái-bình. Ký Con nhận làm bom ấy từ tháng 6-1928. Tháng 10 năm 1929 giết Nguyễn-văn-Kính tại Hàng Hoa, vì Kính đã vào lục bắt nhà số 9 Hàng Bột. Ký Con nhận mình thủ xướng việc cướp ô-tô Mỹ-lâm lấy được gần 1.000 đồng.

Ký Con khai vì thấy anh em ở Thái-bình bị đói, nên lấy tiền ấy giúp cho họ. Ký Con trước khai vì nhờ tay nỏ súng nên Trần-văn-Quế bị chết, nhưng Tòa xét vì người trên xe đuổi theo nên cố ý bắn.

Ký Con cãi rằng mình đã nói với hành-khách nỗi khổ tâm của mình phải lấy tiền ấy giúp anh

em chết đói, thì chắc không ai đuổi theo và hành-khách làm gì có khí giới mà dám đuổi. Vậy Quế chết là việc vô-tình.

Còn việc giao súng cho Nho đi giết Giáo Du, Ký Con nói việc ấy là do lệnh của Đảng, chớ không phải tự mình ra lệnh, vì Giáo Du già yếu, anh không khi nào thềm giết.

Về việc mưu sát Đội Dương, Ký Con nói lúc ấy anh bị ốm nên không hạ thủ được. Nhưng yên trí là đội Dương đã bị giết nên có làm truyền đơn phát đi để kể tội Giáo Du đối với các việc «Đầu độc Hà-thành», việc «Đông-Kinh nghĩa-thục» năm xưa cho mọi người được rõ.

Tòa buộc theo các việc ấy thì Ký Con là trưởng ban Âm-sát.

Anh cãi lại rằng mình làm cách-mệnh thì phải vâng theo mệnh-lệnh của Đảng đi hạ-thủ các người phản-trắc mà khi tuyên-thệ họ đã chịu tử-tội rồi.

**Nguyễn-văn-Hoạt** tức **Tí Hoát**, nhận có vào Đảng từ tháng 11 năm 1929, đã cùng Ký Con dự việc cướp xe ô-tô Mỹ-lâm. Anh nhận có lấy tiền ở ô-tô Mỹ-lâm đưa cho Ký Con để giúp kẻ đói.

**Phạm-văn-Khuê** tức **Cai Khuê**, nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, có dự việc cướp ô-tô lấy tiền giúp đỡ anh em bị đói ở Thái-bình, Nam-dịnh. Anh nhận có đi với Vương-trọng-Phước ở Sơn-dương đêm 9-1-1930. Việc giết tên Phước, anh không biết; chỉ đến lúc về, Quế có bảo đã giết được Phước vì tên này phản đảng.

**Nguyễn-văn-Nho** (em Nguyễn Thái-Học) nhận vào Việt-Nam Quốc-Dân Đảng từ tháng 10 1929, có chế bom ở ấp Thái-hà, có dự cướp ô-tô Mỹ-lâm.

Anh khai việc lấy tiền kẻ giàu giúp người khó không phải là một việc vô-nhân-đạo. Anh lại nhận tự tay mình giết Giáo Du và đội Dương, vì những người này đã làm hại rất nhiều cho nước. Riêng Giáo Du ngày xưa đã hại nhiều người cách-mạng. Anh lại nhận có dính líu vào việc ném bom ở Hà-nội làm bị thương một cảnh-sát Pháp là Duchemin. Anh còn nói thêm: ném bom không phải là chủ ý giết người.

**Lương-ngọc-Tôn**, nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng từ tháng 10 năm 1929.

Hôm 10 tháng 2 năm 1930, anh vâng lệnh Đảng đi qua cầu sông Cái bắc Saint Genis hai

phát súng trúng đùi và tay. Anh khai mình phản-đối chính-phủ, chứ không thù riêng gì với Saint Genis, vậy việc bắn Saint Genis không phải là cố-ý giết người. Anh còn khai lúc tàu-thoát có bắn mấy người nữa, vì các người kia không hiểu lòng mình, chạy theo đón bắt nên buộc lòng phải bắn, chứ lòng vẫn thương người đồng-chúng,

Chiều ngày 8-8-1930, Hội-đồng họp lại, đọc hơn 700 câu hỏi kết tội các bị-cáo nhân.

Những người như: Ký Con, Nguyễn-văn-Nho, Lương-ngọc-Tôn, Phạm-văn-Khuê thì một mình phạm rất nhiều việc.

Viên lục-sự đọc xong các câu hỏi, thì viên thông-ngôn dịch ra Việt-ngữ. Tòa hỏi các trạng-sư có cãi thêm gì nữa chẳng? Trạng-sư Pascalis xin tòa xét kỹ tội-trạng những người can vào Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và tội âm-mưu làm phản; hai tội ấy nên tách-bạch rõ-ràng chớ lẫn-lẫn với nhau mà kết tội oan những bị-cáo. Ông còn xin tòa nên kết án theo luật Tây.

Trạng-sư Piriou xin tòa xét tính-cách những quả bom nổ của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng có nguy-hiểm chẳng?

Tòa hoãn một chút, rồi họp lại, tuyên-bố bác  
lời kết luận của các trạng-sư.

7 giờ sáng sớm 9-8, Hội-đồng Đền-hình họp  
lại, để trả lời các câu hỏi đọc từ chiều hôm  
qua và tuyên-án.

Sau khi tòa đã nghị-bàn, ra họp lại, tuyên-  
bố rằng : tội những người bị cáo đều có cả ;  
duy có 18 người được hưởng giảm-đãng mà thôi.

Trả lời xong các câu hỏi, tòa lại hoãn để  
nghị án đến 12 giờ thì họp lại, đọc các tội-  
trạng và các luật để buộc tội, mãi đến 1 giờ  
chiều mới tuyên án như sau :

12 người bị tử-hình là : Đoàn-trần-Nghiệp  
(tức Doãn, tức Ký Con), Nguyễn - văn - Nho,  
Lương-ngọc-Tôn, Nguyễn-bá-Tâm, Nguyễn-văn-  
Liên, Mai - duy - Xứng, Nguyễn - quang - Triệu,  
Nguyễn - minh - Luân, Phạm-văn-Khuê (tức cai  
Khuê), Phạm - văn - Tính, Nguyễn - sĩ - Chử,  
Nguyễn-trọng-Băng.

11 người bị khổ-sai chung thân,

14 người bị đày chung thân,

4 người 10 năm khổ-sai và 10 năm biệt xứ.

4 người 20 năm khổ-sai và 20 năm biệt-xứ.

- 3 người 10 năm tội đồ và 26 năm biệt xứ.
- 1 người 10 năm tội đồ và 10 năm biệt xứ.
- 2 người 5 năm cấm cố và 10 năm biệt xứ.
- 3 người 5 năm tù.

**Hội-đồng Đề-hình xử vụ Việt-Nam  
Quốc-Dân Đảng họp tại Hải-dương  
ngày 7-11-1930**

8 giờ sáng ngày 7-11-1930, Hội-đồng Đề-hình họp tại Hải-dương để xử 193 đảng-viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng can vào các tội sau này :

- 1) Vụ đánh phá huyện Vĩnh-bảo (Hải-dương)
- 2) Vụ âm-mưu đánh Lang-Cân
- 3) Vụ âm-mưu đánh Phả-lại
- 4) Vụ âm-mưu ở Hải-dương
- 5) Vụ âm-mưu đánh Quảng-yên
- 6) Vụ Phạm-xá
- 7) Vụ Mỹ-xá
- 8) Vụ âm-mưu ở Đáp-khe
- 9) Vụ Bắc-ninh
- 10) Vụ Nam-dịnh

- 11) Vụ đánh phá huyện Phú-dực (Thái-bình)
- 12) Vụ ám-sát Nguyễn-Bình và Nguyễn-huy-Dương (tức Đội Dương).

*Vụ đánh phá huyện Vinh-bảo và giết viên Tri-huyện Hoàng-gia-Mô*

**Trần-xuân-Riệu** nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và nói anh là người Việt-Nam nên có chân trong Đảng ấy là lẽ tất-nhiên.

Chính anh sắp đặt việc đánh phá huyện Vinh-bảo, nhưng chỉ tuân theo lệnh Đảng-bộ chứ không phải tự ý anh.

Còn việc giết viên Tri-huyện Hoàng-gia-Mô là tại viên Tri-huyện ấy tham-những quá, cả hạt ai cũng ghét, nên giết đó thôi, chứ không dính-dấp gì về chính-trị.

**Trần-xuân-Oanh** và **Lê-đắc-Tích** nhận có chân trong Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và có dự vào việc đánh phá huyện Vinh-bảo và giết viên Tri-huyện Hoàng-gia-Mô.

**Vũ-quang-Hiên** cũng bị cáo đồng-tội với các người trên, anh nhận cả và nói một cách



manh - bạo rằng, anh chỉ làm theo mệnh - lệnh của Đảng. Còn việc giết viên Tri-huyện Hoàng-gia-Mô thật là đáng, vì tên ấy tham - nhũng quá, dân trong hạt ai cũng ghét.

*Vụ Hải-dương, Quảng-yên, Phạm-xá, Mỹ-xá, Đáp-khê, Bắc-ninh, Phú-lương, và vụ tổng tiền Đặng - văn - Ngăn*

Về những vụ này có đến 40 người bị cáo. Trong số đó có Nguyễn-trọng-Duyệt đã bị Hội-đồng Đề-hình Hà-nội kết án khổ-sai chung-thân vắng mặt, sau mới bắt được ở Thường-tín.

**Nguyễn-bình-Lang** tức **Kỳ-Hà**, 17 tuổi, nhận có chân trong V.N.Q.D.Đ. nhưng không phải ở trong ban ám - sát. Còn việc tổng tiền Đặng - văn - Ngăn, thì anh nhận có dự và nói làm như vậy không phải vì lợi riêng, mà lấy của người giàu giúp cho kẻ khó.

*Vụ ám-sát Nguyễn-huy-Dương và Nguyễn-Bình*

Về hai vụ này có 18 người bị cáo, trong số đó có hai người đàn bà. Khi hội-đồng xử có đem ra đề trên bàn 12 khẩu súng lục và đạn.

Trước hết Hội-đồng hỏi Lê-hữu-Cảnh. Anh không nhận cho trạng-sư Mayet biện-hộ. Anh nhận có gia-nhập Việt-Nam Quốc-Dân Đảng từ tháng 11 năm 1928, và nói khi ấy, anh giao-thiệp với Nguyễn-văn-Viên (người đã tự-tận trong khảm Hà-nội) và Nguyễn-đức-Lung. Vì thiếu tiền dùng vào việc Đảng nên anh phải đi cướp.

Về vụ ám-sát Nguyễn-huy-Dương, thì anh nhận chính mình là người thủ-xướng.

Anh cũng nhận có dự vào việc cướp ở đường Amiral Courbet ngày 30-5-1930. Chính anh nhận được thư của anh Nguyễn-thế-Nghiệp ở Vân-nam gửi về phàn-nàn về việc tài-chánh khuẩn-bức của Đảng ở Tàu, nên anh phải dùng đủ phương-pháp để kiếm tiền cho Đảng.

Lê-Tiên cho anh biết mỗi tháng Nguyễn-Bình đến kho bạc nhận tiền về phát lương cho nhân-viên sở Công-chánh, nên hôm 30 tháng 5 lúc 10 giờ sáng, anh cùng Huân đến tại kho bạc chức Nguyễn-Bình, mỗi người có đem theo một cây súng lục. Đúng 10 giờ 30, Bình đến nhận bạc, nhận xong, lên xe tay ra về. Anh cùng Huân đi theo. Khi Bình vừa xuống xe, thì anh lại gần bắn một phát súng chỉ thiên để dọa; vì Bình không sợ, lại toan kháng-cự, nên

anh phải bắt Bình. Tên phu-xe xông vào bắt anh, nên buộc anh phải bắn vào cánh tay nó.

Anh lại nói tiếp: làm như vậy không phải cố ý giết một nhân-viên chính-phủ, vì việc ấy là việc cá-nhân không đáng kể.

Sau hết, anh còn nói rằng: Việt-Nam Quốc-Dân Đảng trước sau vẫn không lấy việc giết người làm mục-đích.

**Nguyễn-xuân-Huân**, cũng không chịu cho trạng-sư biện-hộ.

Anh nhận có bắn Nguyễn-huy-Dương, vì Dương là người phản đảng.

Anh nói: ngày 12-5, anh có cùng Cảnh đến nhà Ngô-vi-Lan định tổng tiền, nhưng việc không thành.

Về việc ám-sát Nguyễn-Bình, anh nhận cả các điều Hội-đồng đã buộc. Anh lại nói tiếp: bạc lấy được đó đều đem dùng vào việc Đảng, chứ không phải đem chia tay như Hội-đồng đã nói.

Anh còn nhận có đưa khẩu súng lục ở nơi Cảnh cho Nguyễn-văn-Lân để dùng tổng tiền Đặng-văn-Ngần.

**Nguyễn-văn-Lân**, cũng không nhận cho trạng-sư biện-hộ. Anh nhận có dự việc ám-sát

Nguyễn-huy-Dương và có lấy được nơi Nguyễn-Bình 10.942\$13 để dùng vào việc Đảng.

**Nguyễn-tấn-Tuất**, thái độ trầm tĩnh và vui vẻ, anh không nhận cho trạng-sư biện-hộ.

Anh nhận có giúp việc cho bà Ackein, nên dùng bàn máy đánh chữ của bà ấy mà đánh chương-trình của Đảng. Anh có đến Thái-nguyên để thử quả bom của Trịnh-văn-Yên mới chế. Anh có dự việc tổng tiền ở nhà Ngô-vi-Lan và có dọa người bạn học là Ngô-văn-Vĩnh để lấy 1.000 đồng mà lo việc Đảng. Anh không nhận có dự cuộc hội-nghị bàn các việc ám-sát và tổng tiền, và nói rằng Đảng không bao giờ chủ trương những việc ấy.

**Lê-tiến-Sự**, nhận là đảng-viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng sau vụ đánh phá Yên-bái và có chỉ nhà Nguyễn-huy-Dương cho các đồng-chí, vì nghĩ rằng một người phản-đảng thì phải giết mới được.

Anh cũng nhận có chỉ nhà Nguyễn-Bình cho anh Cảnh.

**Lê-thị-Thanh** 18 tuổi, bị buộc tội chứa Cảnh, Huân và Tuất. Cô Thanh nhận cả.

**Trịnh-văn-Yên** 16 tuổi, học sinh đệ-nhiên tiểu-học, là người đã chế ra thứ bom mới cho Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, anh còn có chế một thứ thuốc độc nhưng chưa dùng được. Trước Hội-đồng, anh khai anh gia-nhập Việt-Nam Quốc-Dân Đảng là có ý đánh đổ đế-quốc chủ-nghĩa Pháp.

Trạng-sư Mayet biện-hộ, đại khái nói anh chỉ có chân trong Học-sinh đoàn, chứ không phải Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, vả chăng, khi nhập Đảng anh mới 14 tuổi.

**Đoàn-thị-Ái**, nhận là đảng-viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng.

Trạng-sư Mayet biện-hộ rằng: cô ta vì tình mà làm theo một người cách-mệnh nào đó. Cô cãi lại: không phải như thế, và cô nhập Đảng là vì cô thương nước Việt-nam.

Cuộc chất vấn xong, các trạng-sư lần lượt biện-hộ. Sau tòa hỏi những bị-cáo có ai muốn nói điều gì, thì anh Trần-quang-Riệu người đứng đầu việc đánh phá huyện Vĩnh-bảo đứng dậy nói:

«Tôi xin bày tỏ hết công việc. Tôi vì công-lý mà vào Việt-Nam Quốc-Dân Đảng.

Tôi giết viên Tri-huyện Vĩnh-bảo là vì ông ấy là người vô-nhân-đạo, cướp 6 nghìn mẫu ruộng của 6 xã đem làm của riêng. Vì thế mà Đảng ra lệnh giết.

### *Tuyên án*

Cuộc thăm vấn kéo dài một tuần, mãi đến 4 giờ chiều hôm 15 tháng 11, Hội-đồng mới tuyên-án.

6 người bị xử tử-hình :

Trần-nhất-Đông, Trần-xuân-Riệu, Nguyễn-Khải, Lê-văn-Cảnh, Nguyễn-xuân-Huân và Hai. (Bốn người trên bị chém tại Hải-đương, còn hai người dưới thì bị chém tại Hà-nội).

29 người khổ-sai chung thân.

87 người bị phát lưu (trong số này có 2 người đàn bà).

20 người bị 20 năm khổ-sai.

7 người bị 15 năm khổ-sai.

3 người bị đày 20 năm trong một nơi có thành lũy (trong số này có 2 người đàn bà).

3 người bị đày 15 năm.

- 2 người bị 10 năm cấm cố.
- 2 người bị 5 năm tù (một người bị thêm 10 năm trục-xuất).
- 1 người bị 3 năm tù.
- 1 người bị 5 năm tù án treo.
- 19 người được tha.

Thưa các bạn,

Trình-bày cùng các bạn tập « Vụ án Việt-Nam Quốc-Dân Đảng » này, chúng tôi mong được góp một phần tài-liệu cở con vào bộ sử Cách-mệnh giải-phóng dân-tộc Việt-Nam; bộ sử ấy quá dày, mà chắc rằng các nhà chép sử sau này, dầu có sưu tầm cho mấy cũng không biết thế nào là đủ.

Ngoài ra, chúng tôi đâu dám có ở đây một ý-niệm đảng phái hẹp hòi.

Đã đành, đảng phái là một yếu-tố tối cần cho bất kỳ một quốc-gia nào muốn sống còn và muốn đứng vững giữa thời-đại cạnh-tranh này. Theo trào-lưu biến-chuyển, khi nên khuynh-tả, khi nên khuynh-hữu, lúc phải bảo-thủ, lúc cần cấp-tiến.

Nhưng, một đảng cách-mệnh chân-chánh phải là một tổ-chức cấu-tạo bởi những phần-tử không ích-kỷ, dám chịu hy-sinh hoàn-toàn cho dân-tộc.

Trái lại, quyền-lợi cá-nhân quá nặng, đầu óc đảng phái hẹp-hòi, chủ-nghĩa làm mê hoặc, đến nỗi bóí móc nhau, khuynh-loát nhau, tàn-sát nhau, thì đã không ích gì cho tổ-quốc mà còn gây cơ-hội tốt cho người ngoài thủ lợi.

Kinh-nghiệm qua, chẳng đủ cho chúng ta một bài học đích-đáng hay sao ?



# PHẦN PHỤ-LỤC





## BA BÀI VĂN-TẾ CỦA CỤ SÀO-NAM PHAN-BỘI-CHÂU

(Hồi tháng 2 năm 1928, sau khi Việt-Nam Quốc-Dân Đảng thành-lập xong, Đảng cử ông Như-ợng-Tổng và ông Huế yết-kiến Cụ Phan-bội-Châu và nhờ Cụ giúp Đảng để có uy-tín về việc ngoại-giao, Cụ vui lòng nhận ngay chức Chủ-tịch danh-dự. Nhưng liền sau đó thì Việt-Nam Quốc-Dân Đảng vỡ-lỡ, rồi đến năm 1930 thì bị nhà cầm-quyền Pháp đàn-áp rất gắt-gao sau các cuộc khởi-nghĩa bị thất-bại. Rất nhiều đảng-viên Việt-Nam Quốc-Dân Đảng và vô số đồng-bào Việt-Nam vô-tội bị tàn-sát rất thảm-thương.

Trước tình-trạng ấy, Cụ Phan-bội-Châu, nhà chí-sĩ cách-mệnh và lúc ấy chịu tiếng là Chủ-tịch danh-dự của Việt-Nam Quốc-Dân Đảng, hết sức đau lòng nhưng Cụ cũng chẳng biết làm gì hơn là dùng bút mực vạch hết tâm-can để khóc người đồng-chúng !

Song nỗi lòng uất-ức của Cụ thổ-lộ trong các bài văn-tế lúc bấy giờ, chỉ Cụ tế Cụ nghe, rất ít người được biết ! Vì vậy, ở mục này, tôi xin sao lục mấy bài trong tập di-cảo bằng thủ-bút của Cụ để bạn đọc cùng xem). C. Đ.

### I. — Văn tế các vị Tiên-liệt Việt-Nam Quốc-Dân Đảng

Lò trời đất đúc nung chính-khí, lúc trời nghiêng đất lệch, sắt vào than thêm tỏ sức

bền dai ;

Cuộc bể dâu nhào xáo nhân-tài, cơn bể nổi  
dâu chìm, vàng thử đá mới rành gan cứng-cỏi.

Vận nước trải Đinh, Lý, Trần, Lê, Nguyễn,  
hơn ngàn năm vừa xóc sỗ càn khôn ;

Quả cầu xoay Á, Mỹ, Úc, Phi, Âu, hai  
lăm triệu phải chung vai sông núi.

Tân vũ-dài mong-mỏi xứ ba Kỳ ;

Cựu đồng-chí xót xa người chín tuổi !

Hỡi ôi ! Tiên-liệt các anh các chị !

Tiếng trời muôn loài, trời nghiêng tám cõi.

Giữa trần ai đương dẫu mặt anh-hào ;

Trong bạn lúa đã ghê tay sừng-sỏi.

Ơn cha mẹ trời Nam đất Việt, khôn thiên  
lừa lọc, ngọc tốt văng tinh ;

Dòng thần tiên con Lạc cháu Hồng, dẫu cũ  
rõ ràng thần truyền thánh nối.

Khắp Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ chung họ  
lớn, nước ấy nhà mà nhà ấy nước, cơ-đồ  
này ai có dám riêng tây ;

Xem Nga-quốc, Đức-quốc, Trung-quốc mấy  
năm gần, dân tức quốc mà quốc tức dân,  
nghĩa vụ ấy ta càng nên gắng-gỏi.

Anh chị đã tư-tưởng chứa lâu ngày ;  
Thời-thế lại phong-trào vừa gặp hội.

Chém cha đẽ-quốc. . . . nhà tư-bản. . . . kia,  
lược đoạt rành nghề, tham tàn quen thói.

Gươm dã-man toan diệt giống da vàng ;  
Cờ khai-hóa khéo che phùng mắt tui.

Trâu ngựa người mượn văn-minh làm dây  
nhợ, trường học gái, trường học trai, trường học  
Cao-đẳng, sọ quốc-dân nhồi nắn dưới tay hùm ;

Dao búa thịt nhờ kinh-tế làm thép gang, của  
con ta, của em ta, của cô dì ta, máu lao-động  
chứa chan đầu miệng sói.

Mây bất-bình mãi mãi bịt-bùng thêm ;  
Sóng cách-mạng ùng-ùng vùng-vụt nổi.

Các anh các chị tiên-linh ta !

Khí giận nổ trời, máu gan dốc suối !

Giai-cấp sao vô-lý thế, lẽ chí công nên  
vạch đất chia ngang ;

Đồng-bào ta há có tội gì, câu vô-đạo phải  
vạch trời gạn hỏi.

Vì vậy, vỗ cả muôn tay, đúc thành một khối,  
kẻ mạnh mạnh hung, người khôn khôn giỏi.

Có kẻ râu mày mà quắc-thước, giắc lung  
đầy chục muôn binh ;

Có người khăn yếm mà anh-hùng, vào Đảng  
mới hai tám tuổi.

Kẻ lăm le miệng sấu, trắng hai tay toan xô  
trúc Hải-phòng ;

Người nhảy nhót hang hùm, đỏ đôi mắt  
quyết đập phăng Hà-nội.

Có kẻ chu-du xứ Bắc, xẻ rừng vạch núi,  
tìm-tòi nơi đục súng chứa bom ;

Có người bôn-tàu miền Nam, giải gió dầm  
mưa, moi-móc cách đưa đường dẫn lối.

Trải Bính-dần, Đinh-mão, Mậu-thìn qua  
Canh-ngọ, giữa trung-ương ngoài các bộ, chẵn  
năm năm lông cánh đã um-sùm ;

Khấp Sơn-tây, Nam-định, Bắc-ninh về Kiến-  
an, trên Tân-lĩnh, dưới Hồng-hà, hơn nghìn vị  
chân tay đều lọc-lỏi.

Can-dảm thiệt mấy tay gươm súng, mượn giao  
giặc giết đầu giặc, rạch bầy gan óc quyết đôi phen ;

Khí phách thay mấy bạn quần thoa, say việc  
nước quên việc nhà, rủ tập chị em thành một đội.

Giải đồng-tâm đã thủy tất hữu chung ;

Chí tráng-sĩ quyết tấn nhi vô thối.

Gươm ba thước chọc trời, kinh chớp cháy,  
này Lâm-thao, này Yên-bái, này Vĩnh-bảo, khí  
phục-thù hơi thở tột từng mây ;

Súng liên-thanh vang đất thột reo non, nào  
chủ đồn, nào xếp cầm, nào quan binh, ma hút  
máu hồn bay theo ngọn khói.

Trách nông-nồi trời còn say tít, trước cờ  
binh sao quay gió cản ngăn ;

Tiếc sự cơ ai quá lờ-mờ, dưới trướng giặc  
bấy nhiêu tay len-lỏi.

Ma cường quyền đắc-thế sính hung uy ;

Thần công-lý bó tay nghe tử-tội.

Ôi thôi ! Mù thăm mây sầu, gió cuồn mưa vội !

Cửa quý thênh-thênh, đường trời vùi-vội !

Nhân nhân chí-sĩ, sát-thân vào luật dã-man ;

Nữ-kiệt nam-hùng, thất-thế đặng hồi đen rũi.

Trường tuyên-án chị chị anh anh cười tùm-  
tùm, tức nổi xuất-sur vị tiếp, vai bề non gánh  
nặng hãy triu-triu ;

Đoạn đầu dài sau sau trước trước bước  
thung-dung, góm gan thị tử như quy, mặc cây  
cỏ máu tươi thêm chói chói,

Tuy kim-cổ hữu hình thì hữu hoại, sóng Bạch-đăng, mây Tam-đảo, hơi sầu / cuốn-cuộn, bóng rờng thiêng dành ông Học xa xuôi;

Nhưng sơn-hà còn phách ắt còn linh, voi nàng Triệu, ngựa bà Trưng, khí mạnh hơn hơn, binh hạc gió hấy cô Giang theo đuổi.

Đoàn trẻ chúng tôi nay !

Tiệc nước càng đau, nghĩ mình càng tủi;  
Nghĩa lớn khôn quên, đường xa dám mỗi.

Giây nô - lệ quyết rày mai cắt đứt, anh-  
linh thời ủng-hộ, mở rộng đường Côn nhẩy  
Băng bay ;

Bề lao-nông đua thề-giới vẫy-vùng, nhân-  
đạo muốn hoàn-toàn, phải rán sức rờng giành  
cọp chọi.

Đông đủ người năm bộ lớn, đốt hương  
nồng, pha máu nóng, hồn thiên-thu như sống  
như còn ;

Ước-ao trong bấy nhiêu niên, rung chuông  
bạc, múa cờ hồng, tiếng vạn - tuế càng hô  
càng trời.

Hồn xin chứng cho ! tình không xiết nói.

*Thượng-hương !*



*II. — Văn tế các dân làng bị thiêu phá vì  
liên-can vào việc tàng-trử các tay Cách-mệnh  
Việt-Nam Quốc-Dân Đảng*

Than ôi ! Dân mất nước nghĩ càng đau quá !  
để, trùn, kiến, mối, lẽ còn hơn !

Giặc có quyền thương tới ai đâu ! súng, đạn,  
gươm, dao, thối mặc ý !

Sóng Âu Á hại mười thế-kỷ ;  
Cuộc bể dâu trải mấy phen này !

Trói tay chân, pháp-luật là giây ;  
Bưng tai mắt, văn-minh rành võ !

Đau nông - nổi mấy năm gần đó, tư-bản  
cường-quyền Pháp quá sức hoành-hành,  
nên anh em sáu triệu xứ mình, đảng Việt-Nam  
Quốc-Dân lo đường tự-vệ.

Lòng yêu nước, gốc lòng trời để, ai có  
xui ai ;

Tính thương nòi, vẫn tính loài người, tội  
gì mà tội !

Nào hay, chọc gan hùm sói, diễn thêm một  
cuộc oán thù.

Làng Cồ-am hả phải giặc đầu ! rặt những người cày bừa cuốc sâu, đóng sưu nạp thuế ;

Làng Xuân-lũng cũng là dân thầy ! đầu có kẻ tranh giành cướp đất, đắp lũy xây đồn !

Hướng gì đoàn chiu-chít bé con, với lũ gầy-gò già yếu.

Đáng thương thiệt ! đầu mun mặt trù, đêm ngày cui-cút, ngoài ruộng vườn nào biết hơn thua ;

Thảm thương thay ! lưng ngựa vai trâu, gánh vác nặng-nề, dưới nhà nước tha-hồ đề-nén !

Xứ cày cấy, há phải trường chinh-chiến, tưởng ngõ gà kêu chó sủa, đất há hẹp gì ;

Chúng làm ăn nào biết việc đua tranh, chắc là thuế ráo sưu xong, trời cùng thương đến !

Họa ao cá vì ai xui khiến ! Đạn tàu bay vô-cổ ném nhào ! Đoàn già lũ bé xương chất nhọn-nhào, thảm hại ấy vì sao ? Ôn khai hóa vài trăm khẩu súng !

Mẹ góa con cô, máu sôi tan-mác ! Sự tình thôi quá ngán ! Quyền tự-do trong mấy chục quả bom !

Đã đành than lấp bùn chôn, giữa nước lửa chỉ là mồ dân Việt ;

E nữa trời cùng đất kiệt, ngoài non sông đâu  
có cảnh nguồn dào !

Than ôi ! gương cò treo cao, cuộc sau gấp tính.

Hai lăm triệu, may ai còn tính mệnh, thật đầu  
dao há phải diễm vui ;

Toàn ba Kỳ nên sẵn đủ nhân-tài, chim ngoài  
lưới phải lo đường sống.

Hát vô-dụng, mà khóc càng vô-dụng ! duy  
mong-mỏi giống Hồng, giòng Lạc, bà con anh  
chị rập một lòng gìn-giữ máu tiên-nhân ;

Họa phi-thường, thời phúc cũng phi-thường !  
những ước ao, núi Tản, sông Lô, hồn phách  
tinh-linh hộ cả nước mở mang nền Tân-Việt.

Mấy lời tâm-huyết, chín suối hồn nghe !

*Thượng-hương,*

*III. — Văn tế một nữ đồng-chí Việt-Nam*

*Quốc-Dân Đảng :*

**Cô Nguyễn-thị-Giang**

Sóng nhân đạo ở hai mươi thế-kỷ, bạn má  
hồng toan cướp giá làng trai ;

Gương nữ hùng treo một khước trời Nam, lủ  
da trắng phải ghê giòng nước Việt.

Trên quốc-sử mực chàm giấy phấn, nam cả  
đoàn nhán nhán bầy nô ;

Dưới Long-thành máu biếc cỏ xanh, nữ đến  
thể rành rành chữ liệt.

Trăng thu mờ mịt, trông những buồn tênh ;  
Người ngọc xa xuôi, nghĩ càng đau tuyệt.

Nhớ bạn ta xưa ! Đất nhả tinh ba, trời trau  
băng tuyết.

Vóc quần thoa nhưng chí-khí mà-râu ;  
Thân khuê các mà can-trường khí-tiết.

Thuở bé nhờ ơn gia-giáo, Hán - tự vừa  
thông ;

Tuổi xanh vào học Quốc-trường, Pháp-văn  
cũng biết.

Dâu bề gặp hồi xoay cuộc, ngó giang-son  
riêng một mình đau ;

Trần ai tức nỗi không người, thấy nô-lệ dọc  
đôi trông nguyệt.

Xót bốn nghìn năm tồ-quốc, chôn nhau, cắt  
rún nặng nề trăm đoạn tình-ty ;

Thương hai mươi lăm triệu đồng bào, nát  
thịt, tan xương chất chứa một bầu tâm-huyết.

Xem sách Pháp hăng châu mày nghĩ: Ran-đa, Rô-lâng thuở nọ, chị em mình há nhượng ai hơn;

Dở sử nhà thoát vồ tay reo : bà Trưng, cô Triệu sau này, non nước ấy lẽ đâu hồn chết.

Triều cách-mệnh đương cơn sùng-sục, cát Tinh-vệ ngậm đầy trước miệng, mong thấy bề vùi ;

Vai quốc-dân nặng gánh triu-triu, đá Oa-Hoàng rền sẵn trong tay, nở xem trời khuyết.

Gia chi ! gai mắt cường quyền, nên phải thi gan quả-quyết.

Khi vào Đảng, tuổi vừa hai tám, cò nữ binh đóng đội tiên-phong ;

Sức tuyên-truyền phách động ba quân, lưỡi biện-sĩ như rồng tài du-thuyết.

Thổi gió phun mây từng mấy trận, nào Lâm-thao, nào Yên-bái, nữ tham-mưu đưa đầy đội hùng binh.

Ra sanh vào tử biết bao phen, kia thành huyện, kia đồn binh, quân nương-tử xông tan vùng rấn rít.

Thầy Học vẫn tài hùng phách tráng, nhờ có  
cô mà lông cánh rập tứ bề;

Chị Bắc đành dạ sát lòng son, cậy có em  
mới trong ngoài xung lưỡng kiệt.

Tiếc thay! vận nước đương truân, tai trời  
chưa hết!

Việc thùy-thành mà một phút tan tành;

Muru trung-bại bởi mấy thăng gian-quyệt.

Trắc trở buồm xuôi gió ngược, tài anh-thư  
gặp bước gian-nan;

Ngại ngùng nước biển non xanh, tay chức-nữ  
uổng công thêu-dệt.

Nhưng cô còn! Thiết thạch nhứt tâm, chu  
toàn bách chiết.

Thời như thế việc đà như thế, dài cắt đầu  
mừng được thấy Anh lên;

Sống như không mà thác cũng như không,  
đạn kè cổ chẳng nhường cho giặc giết.

Súng lục-liên chốc phát, vang lừng một tiếng,  
núi đồi sông nhào;

Hồn cửu-tử chưa tan, chắc chắn trùng-lai,  
thần reo quý thét.

Em này ! Tình cớ cảm sâu ; duyên xưa rủi  
thiệt !

Từng mấy lúc hồng đi cá lại, ước ao chung  
gánh ruồi trường-đồ ;

Giận nhiều phen yến Bắc nhận Nam, đau  
đớn chia tay thành vĩnh-biệt.

Nợ hồ-thỉ em chưa trả xong, mài nanh nuôi  
vút, ước ba-sinh chắc có ngày đền ;

Thù nước nhà chị hãy tìm gan, nuốt muối  
ngậm gừng, hồn chín suốt chờ xem trời xét.

Than ôi ! Khóc chẳng hay gì, nói không  
sao xiết ;

Một nén tâm hương, mấy lời thống thiết.

Chị em mình chi thiếu bạn khôn-ngoan ;  
Đoàn-thề lớn xin từ nay cố kết.

Xúm bạn gái sẽ theo gót chị, thác đã linh,  
mà sống lại càng linh ;

Xoay cuộc đời sẽ xáo bàn cờ, quốc chử  
diệt, thì chúng không thể diệt.

Tiếng hạc kêu chắc thấu trời nghe ;

Bức giấy máu xin ghi em viết.

*Ô hồ thượng-hương !*

**LOAI SÁCH DANH-NEÂN VIÉT-NAM  
CẬN-ĐẠI**

SẮP XUẤT BẢN :

**TÂY-HỒ PHAN-CHU-TRINH**

(do Cụ HUỖNH THỨC-KHÁNG viết  
cách đây đã 24 năm, chưa có dịp xuất-bản)

**ĐỜI CÁCH - MẠNG PHAN-BỘI-CHÂU**

*Phan-Thông và Võ Nhị-Nguyên*

**MINH-VIÊN HUỖNH-THỨC-KHÁNG**

*Võ Nhị-Nguyên*

Cụ Huỳnh-Thức-Kháng với Chính-phủ  
**HỒ-CHÍ-MINH**

*Sơ-Trung-Kim*

**Quan-niệm văn-chương  
của Cụ Phan-bội-Châu**

*Phan-Thông*

LOAI SÁCH NÀY, CĂN CỨ VÀO NHỮNG TÀI LIỆU XÁC  
ĐẲNG VÀ ĐI CẢO CỦA CÁC CỤ, ỦY DÍNH CHÍNH  
HOẶC BỔ KHUYẾT C' SÁCH ĐÃ XUẤT-BẢN.